

EDGE 530

Hướng dẫn sử dụng

© 2019 Garmin Ltd. hoặc các chi nhánh

Mọi quyền đã được bảo lưu. Theo luật bản quyền, không được sao chép toàn bộ hoặc một phần của hướng dẫn sử dụng này mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Garmin. Garmin bảo lưu quyền thay đổi hoặc cải thiện sản phẩm và quyền thực hiện thay đổi nội dung của hướng dẫn sử dụng này mà không có nghĩa vụ thông báo với bất kỳ ai hay tổ chức nào về các thay đổi hoặc sự cải thiện này. Truy cập Garmin.com.vn để biết cập nhật hiện tại và thông tin bổ sung về việc sử dụng sản phẩm này.

Garmin, logo Garmin, ANT+, Auto Lap, Auto Pause, Edge, Forerunner, và Virtual Partner là các thương hiệu của Garmin Ltd. hoặc các chi nhánh của Garmin đã được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Connect IQ, Garmin Connect, Garmin Express, Varia, Varia Vision và Vector là các thương hiệu của Garmin Ltd. hoặc các chi nhánh của Garmin. Không thể sử dụng các thương hiệu này mà không có sự cho phép chính thức của Garmin.

Android™ là thương hiệu của Google Inc. Apple® và Mac® là thương hiệu của Apple Inc., được đăng ký tại Hoa Kỳ và các nước khác. Nhãn hiệu bằng chữ Bluetooth® và các logo do Bluetooth SIG, Inc. sở hữu và việc sử dụng các nhãn hiệu này của Garmin là theo giấy phép. Cooper Institute®, cũng như bất kỳ thương hiệu liên quan nào, là tài sản thuộc The Cooper Institute. Phân tích nhịp tim tiên tiến bởi Firstbeat. Di2™ và Shimano STEPS™ là thương hiệu của Shimano, Inc. Shimano® là thương hiệu được đăng ký của Shimano, Inc. Training Stress Score™ (TSS), Intensity Factor™ (IF), và Normalized Power™ (NP) là các thương hiệu của Peaksware, LLC. STRAVA là thương hiệu của Strava, Inc. Strava™ là thương hiệu được đăng ký của Strava, Inc. Wi-Fi® là thương hiệu được đăng ký của Wi-Fi Alliance Corporation. Windows® là thương hiệu được đăng ký của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Các thương hiệu và tên thương mại khác thuộc chủ sở hữu tương ứng.

Sản phẩm này là ANT+ được chứng nhận. Truy cập www.thisisant.com/directory để biết danh sách các sản phẩm và ứng dụng tương thích.

M/N: A03485

MỤC LỤC

Giới thiệu	1
Tổng quan về thiết bị	1
Xem trạng thái	1
Xem công cụ.....	1
Sử dụng trình đơn tắt	1
Kết nối điện thoại thông minh	1
Sạc thiết bị.....	2
Về pin	2
Lắp đế gắn tiêu chuẩn	2
Lắp giá gắn phía trước	2
Tháo thiết bị Edge	3
Lắp đặt xe đạp leo núi.....	3
Bắt tín hiệu vệ tinh	3
luyện tập	3
Đạp xe	3
Cung đường.....	4
Strava™ Segments.....	4
Đi theo một cung đường của Garmin Connect ..	4
Cho phép đoạn đường.....	4
Đua trên đoạn đường	4
Xem chi tiết về đoạn đường.....	5
Tuỳ chọn đoạn đường	5
Xoá đoạn đường	5
Luyện tập	5
Đi theo Hành trình của Garmin Connect	5
Bắt đầu luyện tập	5
Dừng luyện tập	5
Xoá luyện tập.....	5
Về lịch luyện tập.....	5
Sử dụng kế hoạch luyện tập Garmin Connect ..	6
Thời khoảng luyện tập	6
Tạo ra thời khoảng luyện tập	6
Bắt đầu thời khoảng luyện tập	6
Luyện tập trong nhà	6
Ghép đôi thiết bị ANT+ Máy luyện tập trong nhà	6
Sử dụng thiết bị ANT+ Máy luyện tập trong nhà	6
Thiết lập mục tiêu luyện tập	7
Hủy một mục tiêu luyện tập	7
Số liệu thống kê của tôi	7
Đo lường hiệu suất	7

Trạng thái luyện tập	8
Về ước tính VO2 tối đa	8
Tải luyện tập	9
Tập trung tải luyện tập	9
Về hiệu quả luyện tập.....	10
Thời gian phục hồi.....	10
Nhận ước tính FTP	10
Xem điểm số căng thẳng của bạn.....	11
Tắt thông báo hiệu suất.....	11
Xem đường cong công suất của bạn	11
Đồng bộ hóa hoạt động và đo lường hiệu suất	11
Thành tích cá nhân	12
Xem thành tích cá nhân	12
Phục hồi hồ sơ cá nhân	12
Xoá hồ sơ cá nhân.....	12
Vùng luyện tập	12
Điều hướng	12
Địa điểm.....	12
Đánh dấu địa điểm của bạn.....	12
Lưu địa điểm từ Bản đồ.....	12
Điều hướng đến một địa điểm	12
Điều hướng Trở lại điểm bắt đầu	12
Dừng điều hướng	12
Sửa đổi địa điểm.....	12
Xoá một địa điểm	13
Chiếu tọa độ điểm	13
Hướng đi	13
Vẽ bản đồ và đạp xe theo một hành trình	13
Đi theo Hành trình từ Garmin Connect.....	13
Mẹo cho một hành trình	13
Xem chi tiết hành trình.....	13
Sử dụng ClimbPro	14
Tuỳ chọn hành trình	14
Dừng hành trình.....	14
Xoá hành trình	14
Tuyến đường mòn xe đạp leo núi	14
Thiết lập bản đồ	14
Duyệt bản đồ.....	14
Thay đổi Hướng bản đồ.....	14
Thiết lập tuyến đường.....	14
Chọn hoạt động để tính toán tuyến đường	15
Tính năng được kết nối	15
Tính năng kết nối Bluetooth	15

Tính năng phát hiện sự cố và hỗ trợ.....	15	Chuyển tập tin sang thiết bị của bạn	23
Bắt đầu phiên GroupTrack	16	Xóa tập dữ liệu.....	23
Đặt cảnh báo xe đạp	17	Ngắt kết nối cáp USB	23
Bật Nhắc nhở bằng âm thanh trên điện thoại thông minh	17	Tùy chỉnh thiết bị	23
Chuyển tập tin sang thiết bị khác.....	17	Tính năng có thể tải xuống Connect IQ	23
Tính năng kết nối WiFi	17	Tải xuống tính năng Connect IQ bằng máy tính	23
Thiết lập kết nối Wi-Fi.....	17	Hồ sơ.....	23
Thiết lập kết nối Wi-Fi.....	17	Thiết lập hồ sơ người dùng	23
Cảm biến không dây	18	Về thiết lập luyện tập	23
Mang thiết bị theo dõi nhịp tim	18	Cập nhật hồ sơ hoạt động của bạn	24
Thiết lập vùng nhịp tim	18	Thêm màn hình dữ liệu	24
Các mẹo đối với dữ liệu nhịp tim thất thường	19	Sửa đổi Màn hình dữ liệu	24
Lắp cảm biến tốc độ	19	Sắp xếp lại các trường dữ liệu	24
Lắp cảm biến guồng chân	19	Báo động.....	25
Về cảm biến tốc độ và cảm biến guồng chân.	19	Vòng chạy tự động	25
Tính giá trị trung bình guồng chân hoặc công suất	19	Sử dụng chế độ ngủ tự động	25
Ghép đôi cảm biến không dây của bạn.....	19	Sử dụng chế độ Dừng tự động.....	26
Tập luyện với dụng cụ đo công suất	20	Sử dụng cuộn tự động.....	26
Giới thiệu về vận động viên chuyên nghiệp	20	Khởi động đồng hồ bấm giờ tự động.....	26
Hiệu chỉnh dụng cụ đo công suất của bạn	20	Thay đổi thiết lập vệ tinh.....	26
Công suất trên bàn đạp	20	Thiết lập điện thoại	26
Động năng đạp xe	20	Thiết lập hệ thống	26
Dữ liệu pha công suất	21	Cài đặt hiển thị	26
Lực trung tâm bàn đạp.....	21	Tùy chỉnh vòng lặp công cụ.....	27
Cập nhật Phần mềm Vector sử dụng thiết bị Edge	21	Cài đặt ghi dữ liệu.....	27
Nhận biết tình hình.....	21	Thay đổi đơn vị đo.....	27
Sử dụng thiết bị gạt điện tử.....	21	Bật và tắt tiếng thiết bị	27
Sử dụng eBike	21	Thay đổi ngôn ngữ thiết bị.....	27
Xem chi tiết về cảm biến eBike.....	21	Vùng thời gian	27
Lịch sử	21	Thiết lập chế độ màn hình mở rộng	27
Xem dữ liệu đạp xe của bạn	21	Thoát khỏi chế độ Màn hình mở rộng	27
Xem thời gian của bạn trong mỗi vùng luyện tập	21	Thông tin thiết bị	27
Xóa lần đạp xe	22	Cập nhật sản phẩm.....	27
Xem tổng dữ liệu	22	Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng Garmin Connect	27
Xóa tổng dữ liệu	22	Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng Garmin Express	28
Garmin Connect	22	Thông số kỹ thuật	28
Gửi dữ liệu đạp xe của bạn đến tài khoản Garmin Connect.....	22	Thông số kỹ thuật Edge	28
Ghi lại dữ liệu.....	22	Thông số thiết bị đo nhịp tim.....	28
Quản lý dữ liệu.....	22	Thông số của Cảm biến tốc độ và Cảm biến nhịp chân	28
Kết nối thiết bị với máy tính của bạn.....	22	Xem thông tin thiết bị	28
		Xem Thông tin Quy định và Tuân thủ nhãn điện	

tử.....	28
Bảo dưỡng thiết bị.....	28
Làm sạch thiết bị.....	28
Bảo quản thiết bị theo dõi nhịp tim.....	28
Người dùng có thể thay thế pin.....	29
Thay pin cho Thiết bị theo dõi nhịp tim.....	29
Thay thế pin cảm biến tốc độ.....	29
Thay thế pin cảm biến nhịp.....	29
Khắc phục sự cố.....	30
Thiết lập lại thiết bị.....	30
Khôi phục cài đặt gốc.....	30
Xóa dữ liệu người dùng và cài đặt.....	30
Tối đa hóa thời gian sử dụng pin.....	30
Bật chế độ tiết kiệm pin.....	30
Điện thoại của tôi sẽ không kết nối với thiết bị ..	30
Cải thiện nhận vệ tinh GPS.....	30
Ngôn ngữ của thiết bị không đúng.....	31
Cài đặt độ cao của bạn.....	31
Số ghi nhiệt độ.....	31
Thay thế vòng chữ O.....	31
Nhận được nhiều thông tin hơn.....	31
Phụ lục.....	31
Trường dữ liệu.....	31
Xếp hạng theo Tiêu chuẩn VO2 tối đa.....	34
Xếp hạng FTP.....	35
Tính toán vùng nhịp tim.....	35
Kích cỡ và chu vi bánh xe.....	35

Giới thiệu

⚠ CẢNH BÁO

Xem hướng dẫn về *Thông tin quan trọng về an toàn và sản phẩm* trong hộp đựng sản phẩm để biết cảnh báo liên quan đến sản phẩm và thông tin quan trọng khác.

Phải luôn luôn hỏi ý kiến của bác sĩ trước khi bắt đầu hoặc thay đổi bất kỳ chương trình tập luyện nào.

Tổng quan về thiết bị



①		Chọn để vào chế độ ngủ và đánh thức thiết bị. Giữ để bật và tắt thiết bị.
②		Chọn để cuộn qua màn hình dữ liệu, tùy chọn và cài đặt dữ liệu. Từ màn hình chính, chọn để xem trang trạng thái.
③		Chọn để cuộn qua màn hình dữ liệu, tùy chọn và cài đặt dữ liệu. Từ màn hình chính, chọn để xem trình đơn trên thiết bị.
④		Chọn để đánh dấu vòng hoạt động mới.
⑤		Chọn để bắt đầu và dừng đồng hồ bấm giờ hoạt động.
⑥		Chọn để quay trở lại màn hình trước. Giữ để quay về màn hình chủ.
⑦	...	Chọn một tùy chọn hoặc để thông báo đã nhận một tin nhắn. Trong hành trình, chọn để xem tùy chọn trình đơn như thông báo và trường dữ liệu.
⑧	Tiếp điểm điện	Sạc bằng bộ phụ kiện pin ngoài Edge.

LƯU Ý: Truy cập vào Garmin.com.vn/buy để mua các phụ kiện tùy chọn.

Xem trang trạng thái

Trang trạng thái hiển thị trạng thái kết nối của GPS, cảm biến ANT và điện thoại thông minh của bạn.

Chọn một tùy chọn:

- Từ màn hình chủ, chọn .
- Trong khi đạp xe, Chọn **...** > **Trang trạng thái**.



Trang trạng thái xuất hiện. Biểu tượng nhấp nháy có nghĩa là thiết bị đang tìm kiếm tín hiệu. Biểu tượng cố định có nghĩa là đã tìm thấy tín hiệu hoặc đã kết nối với cảm biến.

Xem công cụ

Thiết bị được tải trước một số công cụ và có thêm các công cụ khả dụng khi kết nối thiết bị với điện thoại thông minh hoặc thiết bị tương thích khác.

- 1 Từ trang trạng thái, chọn **Công cụ**.
- 2 Chọn hoặc để xem thêm công cụ.
Lần sau khi bạn xem các công cụ, công cụ cuối cùng bạn đã xem sẽ xuất hiện.

Sử dụng trình đơn tắt

Tùy chọn trình đơn tắt có sẵn giúp truy cập nhanh các tính năng hoặc thực hiện các chức năng như chỉnh sửa cấu hình hoạt động hiện tại từ màn hình chính.

- Khi xuất hiện trên màn hình trong khi đạp xe, chọn **...** để xem các tùy chọn trình đơn tắt.
- Khi xuất hiện trên màn hình, giữ **...** để xem các tùy chọn trình đơn tắt.

Kết nối điện thoại thông minh

Để sử dụng các tính năng liên kết của thiết bị Edge, thiết bị phải được kết nối trực tiếp thông qua ứng dụng Garmin Connect, thay vì từ thiết lập Bluetooth trên điện thoại thông minh.

- 1 Từ lưu trữ ứng dụng trên điện thoại thông minh, hãy cài đặt và mở ứng dụng Garmin Connect.
- 2 Giữ để bật thiết bị.

Khi bật thiết bị lần đầu tiên, bạn sẽ chọn ngôn ngữ thiết bị. Màn hình tiếp theo nhắc nhở bạn kết nối với điện thoại thông minh.

MẸO: Bạn có thể chọn **Trình đơn > Thiết lập > Tính năng được kết nối > Điện thoại > Nối ĐT th.minh** để nhập chế độ ghép nối theo cách thủ công.

- 3 Chọn một tùy chọn để thêm thiết bị vào tài khoản Garmin Connect của bạn:
 - Nếu đây là lần đầu tiên bạn ghép đôi thiết bị với ứng dụng Garmin Connect, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
 - Nếu bạn đã kết nối thiết bị khác với ứng dụng Garmin Connect, từ hoặc trình đơn **...**, chọn

Thiết bị Garmin > Thêm thiết bị, và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Sau khi kết nối thành công, thông báo xuất hiện, và thiết bị đồng bộ một cách tự động với điện thoại thông minh.

Sạc thiết bị

CHÚ Ý

Để ngăn ngừa sự ăn mòn, làm khô kỹ cổng USB, nắp chống chịu thời tiết và khu vực xung quanh trước khi sạc hoặc kết nối với máy tính.

Thiết bị được cấp nguồn bằng pin li-ion tích hợp mà bạn có thể sạc bằng ổ cắm tường tiêu chuẩn hoặc cổng USB trên máy tính.

LƯU Ý: Thiết bị sẽ không sạc khi nằm ngoài phạm vi nhiệt độ cho phép (*Thông số kỹ thuật Edge, trang 28*).

- 1 Kéo nắp chống chịu thời tiết ① ra khỏi cổng USB ②.



- 2 Cắm đầu nhỏ của cáp USB vào cổng USB trên thiết bị.
- 3 Cắm đầu lớn của cáp USB vào bộ điều hợp AC hoặc cổng USB trên máy tính.
- 4 Cắm bộ điều hợp AC vào ổ cắm tường tiêu chuẩn. Khi kết nối thiết bị với nguồn điện, thiết bị sẽ bật.
- 5 Sạc thiết bị đầy đủ.

Sau khi bạn sạc thiết bị, hãy đóng nắp bảo vệ.

Về pin

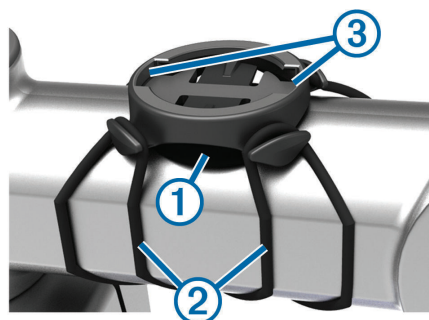
⚠ CẢNH BÁO

Thiết bị này có pin Li-ion. Xem hướng dẫn về *Biện pháp an toàn quan trọng và thông tin sản phẩm* trong hộp đựng sản phẩm để biết cảnh báo liên quan đến sản phẩm và thông tin quan trọng khác.

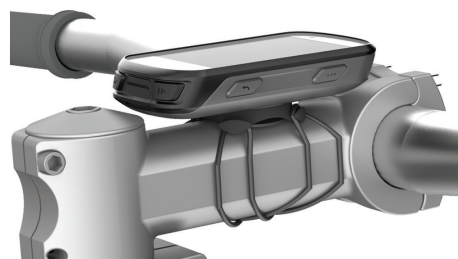
Lắp đế gắn tiêu chuẩn

Để thu nhận GPS tốt nhất, đặt đế gắn trên xe đạp sao cho mặt trước của thiết bị hướng lên trời. Bạn có thể lắp đế gắn trên pô tăng hoặc ghi đồng xe đạp.

- 1 Chọn vị trí an toàn để gắn thiết bị không làm ảnh hưởng đến hoạt động an toàn của xe đạp.
- 2 Đặt vòng đệm cao su ① vào mặt sau của đế gắn. Có hai vòng đệm cao su, và bạn có thể chọn vòng đệm phù hợp nhất với xe đạp của bạn. Căn chỉnh các mẫu cao su khớp với mặt sau của đế gắn để nó nằm cố định tại vị trí.



- 3 Đặt đế gắn lên pô tăng xe đạp.
- 4 Buộc chặt đế gắn bằng hai sợi dây ②.
- 5 Căn chỉnh các mẫu ở phía sau thiết bị khớp với các rãnh trên đế gắn ③.
- 6 Ấn nhẹ và xoay thiết bị theo chiều kim đồng hồ đến khi nó cố định tại vị trí.



Lắp giá gắn phía trước

LƯU Ý: Nếu bạn không có giá này, bạn có thể bỏ qua tác vụ này.

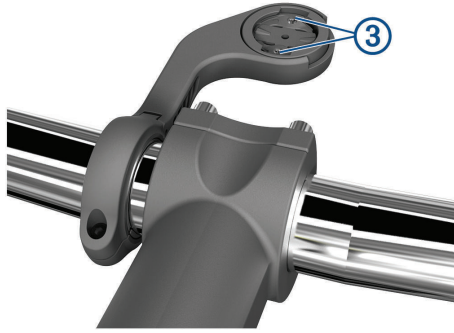
- 1 Chọn vị trí an toàn để lắp thiết bị Edge sao cho không gây ảnh hưởng đến hoạt động an toàn của xe đạp.
- 2 Dùng chìa lục giác để tháo đinh ốc ① ra khỏi bộ phận gắn kết với ghi đồng ②.



- 3 Đặt miếng đệm cao su bao quanh ghi đồng:
 - Nếu đường kính ghi đồng là 25,4 mm, hãy sử dụng miếng đệm dày hơn.
 - Nếu đường kính ghi đồng là 31,8 mm, hãy sử dụng miếng đệm mỏng hơn.
- 4 Đặt bộ phận gắn kết với ghi đồng bao quanh miếng đệm cao su.
- 5 Lắp đinh ốc vào và siết chặt.

LƯU Ý: Garmin khuyến nghị siết chặt đinh ốc để giá gắn vững chắc, với thông số lực siết tối đa là 7 lbf-in. (0.8 N-m). Bạn nên kiểm tra định kỳ độ siết chặt đinh ốc.

- 6 Căn chỉnh các mẫu ở phía sau thiết bị Edge khớp với các rãnh trên giá gắn ③.



- 7 Ấn nhẹ và xoay thiết bị Edge theo chiều kim đồng hồ đến khi nó cố định tại vị trí.

Tháo thiết bị Edge

- 1 Xoay thiết bị Edge theo chiều kim đồng hồ để mở khóa thiết bị.
- 2 Nhấc thiết bị Edge ra khỏi giá gắn.

Lắp đặt xe đạp leo núi

LƯU Ý: Nếu bạn không có giá này, bạn có thể bỏ qua tác vụ này.

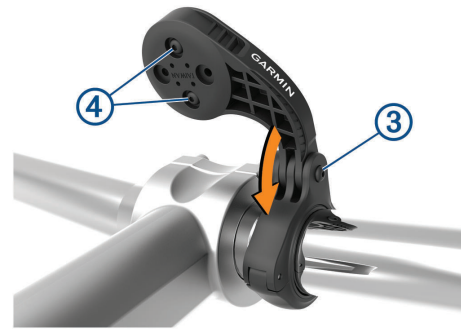
- 1 Chọn vị trí an toàn để lắp thiết bị Edge sao cho không gây ảnh hưởng đến hoạt động an toàn của xe đạp.
- 2 Sử dụng chìa khóa đầu lục giác 3 mm để tháo vít ① khỏi bộ nối ghi đồng xe đạp ②.



- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Nếu đường kính ghi đồng là 25,4 mm, hãy sử dụng miếng đệm dày hơn.
 - Nếu đường kính ghi đồng là 31,8 mm, hãy sử dụng miếng đệm mỏng hơn.
 - Nếu đường kính ghi đồng là 35 mm, hãy sử dụng miếng đệm mỏng hơn.
- 4 Đặt bộ nối ghi đồng xung quanh ghi đồng nhờ đó, cánh tay bộ đỡ nằm ở trên khung xe đạp.
- 5 Sử dụng chìa khóa đầu lục giác 3mm để nới lỏng vít ③ trên cánh tay bộ đỡ, đặt cánh tay bộ đỡ và siết chặt vít.

LƯU Ý: Garmin yêu cầu vặn chặt vít để tay đỡ an toàn với thông số momen xoắn tối đa là 20 lbf-in

(2.26 N-m. Bạn nên kiểm tra độ chắc của vít định kỳ.



- 6 Nếu cần thiết, hãy sử dụng chìa khóa đầu lục giác 2mm để tháo hai vít ở mặt sau của bộ đỡ ④, tháo và quay bộ kết nối và thay thế các vít để làm thay đổi hướng của bộ đỡ.
- 7 Lắp đinh ốc vào và siết chặt trên bộ nối ghi đồng.
NOTE: Garmin yêu cầu vặn chặt vít để tay đỡ an toàn với thông số momen xoắn tối đa là 7 lbf-in (0.8 N-m. Bạn nên kiểm tra độ chắc của vít định kỳ.
- 8 Căn chỉnh các mẫu ở phía sau thiết bị Edge khớp với các rãnh trên giá gắn ⑤.



- 9 Ấn nhẹ và xoay thiết bị Edge theo chiều kim đồng hồ đến khi nó cố định tại vị trí.

Bắt tín hiệu vệ tinh


Thiết bị có thể cần phải nhìn rõ ràng về bầu trời để bắt tín hiệu vệ tinh. Thiết lập thời gian và dữ liệu tự động dựa trên định vị GPS.

- 1 Đi ra ngoài đến khu vực ngoài trời.
Định hướng phía trước của thiết bị về phía bầu trời.
- 2 Đợi trong khi thiết bị xác định vệ tinh.
Có thể phải mất từ 30 đến 60 giây để xác định tín hiệu vệ tinh.

luyện tập

Đạp xe

Nếu thiết bị của bạn được đóng gói với cảm biến không dây, chúng đã được ghép nối và có thể được kích hoạt trong quá trình thiết lập ban đầu.

- 1 Giữ  để bật thiết bị.
- 2 Đi ra ngoài, và đợi trong khi thiết bị định vị vệ tinh.
Các thanh vệ tinh chuyển sang màu xanh lá khi

thiết bị sẵn sàng.

- 3 Từ màn hình chính, chọn ●●●.
- 4 Chọn hồ sơ hoạt động.
- 5 Chọn ► để khởi động đồng hồ bấm giờ hoạt động.

Tốc độ 0.0 km/h	T.độ TB 0.0 km/h
Khoảng cách 0 m	
Thời Gian 00:00:00 ⁰⁰	
Calo 0 K _{cal}	Năng cao -----m

LƯU Ý: Lịch sử được ghi lại chỉ khi đồng hồ bấm giờ đang hoạt động.

- 6 Chọn ^ hoặc v cho màn hình dữ liệu bổ sung.
- 7 Nếu cần, chọn ●●● để xem tùy chọn trình đơn như thông báo và trường dữ liệu.
- 8 Chọn ► để dừng đồng hồ bấm giờ.

MỆO: Trước khi bạn lưu lượt đi này và chia sẻ trên tài khoản Garmin Connect của bạn, bạn có thể thay đổi kiểu đạp xe. Thông tin chính xác về kiểu đạp xe là rất quan trọng trong việc tạo hành trình thân thiện với xe đạp.

- 9 Chọn Lưu lần đạp xe.

Cung đường

Đi theo một cung đường: Bạn có thể gửi các cung đường từ tài khoản Garmin Connect đến thiết bị của bạn. Sau khi một cung đường được lưu vào máy tính của bạn, bạn có thể đi theo cung đường đó.

LƯU Ý: Khi tải xuống hành trình từ tài khoản Garmin Connect, tất cả phần hoạt động trong hành trình đều được tải xuống tự động.

Đua trên đoạn đường: Bạn có thể đua trên đoạn đường, cố gắng phù hợp hoặc vượt kỷ lục của cá nhân bạn hoặc những người đạp xe khác mà đã đạp đoạn đường đó.

Strava™ Segments

Bạn có thể tải các đoạn đường Strava về thiết bị Edge 530 của bạn. Đi theo đoạn đường Strava để so sánh hiệu suất của bạn với những lần đạp xe trước, bạn bè của bạn và những vận động viên chuyên nghiệp đã đạp cùng đoạn đường đó.

Để đăng ký làm hội viên Strava, hãy truy cập công cụ các đoạn đường trong tài khoản Garmin Connect. Để biết thêm thông tin, truy cập www.strava.com.

Thông tin trong hướng dẫn này áp dụng cho cả đoạn đường Garmin Connect và đoạn đường Strava.

Sử dụng công cụ khám phá đoạn đường Strava

Công cụ khám phá đoạn đường Strava cho phép bạn xem và đạp xe gần đoạn đường Strava.

Từ công cụ khám phá đoạn đường Strava, chọn một đoạn đường.

Đoạn đường xuất hiện trên bản đồ.

Đi theo một cung đường của Garmin Connect

Trước khi bạn có thể tải xuống và đi theo một đoạn đường từ Garmin Connect, bạn phải có một tài khoản Garmin Connect ([Garmin Connect](#), trang 22).

LƯU Ý: Nếu bạn đang sử dụng các đoạn đường Strava, các đoạn đường đã xuất phát của bạn sẽ được tự động chuyển sang thiết bị của bạn khi thiết bị này đồng bộ với ứng dụng Garmin Connect.

- 1 Chọn một tùy chọn:
 - Mở ứng dụng Garmin Connect.
 - Truy cập connect.Garmin.com.
- 2 Chọn đoạn đường.
- 3 Chọn hoặc **Gửi Tới Thiết Bị**.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.
- 5 Trên thiết bị Edge, chọn **Trình đơn > Tập luyện > Cung đường**.
- 6 Chọn đoạn đường.
- 7 Chọn **H. trình đạp xe**.

Cho phép đoạn đường

Bạn có thể cho phép đua trên đoạn đường và lời nhắc báo cho bạn biết bạn đang đến gần đoạn đường đó

- 1 Chọn **Trình đơn > Tập luyện > Cung đường > Tùy chọn đoạn đường > Kích hoạt/Vô hiệu hóa > Hiệu chỉnh nhiều**.
- 2 Chọn các đoạn đường để kích hoạt.
LƯU Ý: Lời nhắc báo cho bạn biết bạn đang đến gần những đoạn đường mà dường như chỉ dành cho những đoạn đường được phép.

Đua trên đoạn đường

Các đoạn đường là hành trình đua ảo. Bạn có thể đua một đoạn đường và so sánh hiệu suất của bạn với các hoạt động trước đó, hiệu suất của những người khác, các kết nối trong tài khoản Garmin Connect, hoặc các thành viên khác trong cộng đồng chạy bộ hoặc đạp xe. Có thể tải dữ liệu hoạt động lên tài khoản Garmin Connect để xem vị trí đoạn đường của bạn.

LƯU Ý: Nếu tài khoản Garmin Connect và tài khoản Strava của bạn liên kết với nhau, hoạt động của bạn được gửi tự động đến tài khoản Strava để bạn có thể xem lại vị trí đoạn đường.

- 1 Chọn ► để khởi động đồng hồ bấm giờ, và đạp xe. Khi hướng đi của bạn đi qua một đoạn đường được phép, bạn có thể đua trên đoạn đường đó.
- 2 Bắt đầu đua trên đoạn đường.
Màn hình dữ liệu đoạn đường xuất hiện tự động.



3 Nếu cần thiết, chọn **•••** để thay đổi mục tiêu của bạn trong khi đua.

Bạn có thể đua với người dẫn đầu đoạn đường đó, hiệu suất trước của bạn, hoặc những người đạp xe khác (nếu áp dụng). mục tiêu tự động điều chỉnh dựa trên hiệu suất hiện tại của bạn.

Thông báo xuất hiện khi hoàn tất đoạn đường.

Xem chi tiết về đoạn đường

- 1 Chọn **luyện tập** > **Cung đường**.
 - 2 Chọn **đoạn đường**.
 - 3 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Bản đồ** để xem đoạn đường trên bản đồ.
 - Chọn **Nâng cao** để xem sơ đồ độ cao của đoạn đường.
 - Chọn **Bảng xếp hạng** để xem thời gian đạp xe và tốc độ trung bình của người dẫn đầu đoạn đường, nhóm dẫn đầu, hoặc người thách thức, thời gian và tốc độ trung bình tốt nhất của cá nhân bạn và những người đạp xe khác (nếu áp dụng).
- MẸO:** Bạn có thể chọn mục nhập bảng xếp hạng để thay đổi mục tiêu đua xe.

Tùy chọn đoạn đường

Chọn **Trình đơn** > **Tập luyện** > **Cung đường** > **Tùy chọn đoạn đường**.

Bật/tắt hướng dẫn: Bật hoặc tắt lời nhắc.

Tự động chọn nỗ lực: Bật hoặc tắt điều chỉnh mục tiêu tự động dựa trên hiệu suất hiện tại của bạn.

Tim kiếm: Cho phép bạn tìm kiếm những đoạn đường đã lưu theo tên.

Kích hoạt/Vô hiệu hóa: Cho phép hoặc vô hiệu các đoạn đường đang được tải xuống thiết bị.

Xoá: Cho phép bạn xoá tất cả hoặc nhiều hành trình đã lưu trong thiết bị của bạn.

Xoá đoạn đường

- 1 Chọn **Trình đơn** > **Tập luyện** > **Cung đường**.
- 2 Chọn **đoạn đường**.
- 3 Chọn **Xoá** > **OK**.

Luyện tập

Có thể tạo luyện tập tùy chỉnh bao gồm mục tiêu cho

mỗi bước luyện tập và quãng đường, thời gian và lượng calo khác nhau. Có thể tạo việc luyện tập bằng Garmin Connect hoặc chọn kế hoạch luyện tập có chương trình luyện tập tích hợp từ Garmin Connect và chuyển chúng đến thiết bị của bạn.

Có thể lập lịch luyện tập bằng cách sử dụng Garmin Connect. Có thể lập kế hoạch luyện tập trước và lưu trên thiết bị của bạn.

Đi theo Hành trình của Garmin Connect

Trước khi có thể tải về hoạt động luyện tập từ Garmin Connect, bạn phải có tài khoản Garmin Connect (*Garmin Connect*, trang 22).

- 1 Chọn một tùy chọn:
 - Mở ứng dụng Garmin Connect.
 - Truy cập connect.garmin.com.
- 2 Tạo và lưu hoạt động luyện tập mới.
- 3 Chọn **🔔** hoặc **Gửi Tới Thiết Bị**.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Bắt đầu luyện tập

- 1 Chọn **Trình đơn** > **Tập luyện** > **Bài tập**.
- 2 Chọn hoạt động luyện tập.
- 3 Chọn **H. trình đạp xe**.
- 4 Chọn **▶** để khởi động đồng hồ bấm giờ hoạt động.

Sau khi bắt đầu luyện tập, thiết bị hiển thị mỗi bước luyện tập, ghi chú về bước (tùy chọn), mục tiêu (tùy chọn) và dữ liệu luyện tập hiện tại. Một âm thanh báo động khi bạn sắp hoàn thành bước luyện tập. Một thông báo xuất hiện, đếm thời gian hoặc quãng đường cho đến khi bắt đầu một bước mới.

Dừng luyện tập

- Ở thời điểm bất kỳ, chọn **↶** để kết thúc một bước luyện tập và bắt đầu bước tiếp theo.
- Ở thời điểm bất kỳ, chọn **▶** để dừng đồng hồ bấm giờ.
- Ở thời điểm bất kỳ, chọn **•••** > **Dừng luyện tập** > **OK** để kết thúc luyện tập.

Xoá luyện tập

- 1 Chọn **Trình đơn** > **Tập luyện** > **Bài tập** > **Tùy chọn luyện tập** > **Xoá nhiều mục**.
- 2 Chọn một hoặc nhiều bài luyện tập
- 3 Chọn **Xoá các lần luyện tập** > **OK**.

Về lịch luyện tập

Lịch luyện tập trên thiết bị của bạn là phần mở rộng lịch luyện tập hoặc lịch trình mà bạn thiết lập trong Garmin Connect. Sau khi bạn đã thêm một số hoạt động luyện tập cho lịch Garmin Connect, có thể gửi các hoạt động đó đến thiết bị của bạn. Tất cả hoạt động luyện tập theo lịch được gửi đến thiết bị xuất hiện trong danh sách lịch luyện tập theo ngày. Khi chọn một ngày trong lịch luyện tập, bạn có thể xem hoặc thực hiện luyện tập. Hoạt động luyện tập theo lịch được lưu

trên thiết bị của bạn dù bạn đã hoàn tất hay bỏ qua hoạt động đó. Khi bạn gửi hoạt động luyện tập theo lịch từ Garmin Connect, các hoạt động sẽ ghi đè lịch luyện tập hiện tại.


Sử dụng kế hoạch luyện tập Garmin Connect

Trước khi có thể tải về và sử dụng kế hoạch luyện tập từ Garmin Connect, bạn phải có tài khoản Garmin Connect ([Garmin Connect, trang 22](#)).

Bạn có thể duyệt qua Garmin Connect để tìm kế hoạch luyện tập và lên lịch luyện tập và các hành trình.

- 1 Kết nối thiết bị với máy tính.
- 2 Truy cập [connect.Garmin.com](#).
- 3 Chọn và lên lịch kế hoạch luyện tập.
- 4 Xem lại kế hoạch luyện tập trên lịch.
- 5 Chọn một tùy chọn:
 - Đồng bộ hóa thiết bị của bạn với ứng dụng Garmin Express trên máy tính của bạn.
 - Đồng bộ hóa thiết bị của bạn với ứng dụng Garmin Connect trên điện thoại thông minh của bạn.



Thời khoảng luyện tập

Có thể tạo ra thời khoảng luyện tập dựa vào khoảng cách hoặc thời gian. Thiết bị lưu thời khoảng luyện tập tùy chỉnh cho đến khi tạo ra thời khoảng luyện tập khác. Bạn có thể sử dụng thời khoảng luyện tập mở khi bạn đang đi trên quãng đường đã biết. Khi bạn chọn , thiết bị ghi lại thời khoảng luyện tập và chuyển đến thời khoảng nghỉ ngơi.

Tạo ra thời khoảng luyện tập

- 1 Chọn **Trình đơn > Tập luyện > Thời khoảng > Hiệu chỉnh > Thời khoảng > Loại**.
- 2 Chọn một tùy chọn.
MẸO: Bạn có thể tạo thời khoảng không giới hạn bằng cách cài đặt loại **Mở**.
- 3 Nếu cần thiết, nhập một giá trị cao và thấp cho khoảng thời gian.
- 4 Chọn **Thời lượng**, nhập khoảng thời gian luyện tập, và chọn .
- 5 Chọn .
- 6 Chọn **Thiết lập lại > Loại**.
- 7 Chọn một tùy chọn:
- 8 Nếu cần, hãy nhập giá trị cao và thấp cho khoảng thời gian nghỉ.
- 9 Chọn **Thời lượng**, nhập giá trị thời gian cho khoảng thời gian nghỉ và chọn .
- 10 Chọn .
- 11 Chọn một hoặc nhiều lựa chọn:
 - Thiết lập số lần lặp lại, chọn **Lặp lại**.
 - Thêm khởi động kết thúc mở vào luyện tập, chọn **Khởi động > Bật**.
 - Thêm thả lỏng kết thúc mở vào luyện tập, chọn **Thả lỏng > Bật**.

Bắt đầu thời khoảng luyện tập

- 1 Chọn **Trình đơn > Tập luyện > Thời khoảng > Thực hiện luyện tập**.
- 2 Chọn  để khởi động đồng hồ bấm giờ hoạt động.
- 3 Khi lượt luyện tập có khởi động, chọn  để bắt đầu thời khoảng thứ nhất.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Khi bạn hoàn thành tất cả các thời khoảng luyện tập, mục message xuất hiện.

Luyện tập trong nhà

Thiết bị có chứa hồ sơ hoạt động trong nhà, ở đây, thiết bị định vị GPS được tắt.

Khi GPS đã tắt, tốc độ và quãng đường không khả dụng trừ khi bạn có cảm biến tương thích hoặc máy luyện tập trong nhà gửi dữ liệu tốc độ và quãng đường đến thiết bị.


Ghép đôi thiết bị ANT+ Máy luyện tập trong nhà

- 1 Mang thiết bị trong phạm vi 3 m (10 ft.) tính từ thiết bị ANT + máy luyện tập trong nhà.
- 2 Chọn **Trình đơn > Tập luyện > Th.b tập trong nhà > Nối th.b tập xe ANT+**.
- 3 Chọn máy luyện tập trong nhà để ghép đôi với thiết bị của bạn.
- 4 Chọn **Thêm cảm biến**.
Khi máy luyện tập trong nhà được ghép đôi với thiết bị của bạn, nó như là một thiết bị cảm biến được kết nối. Bạn có thể tùy chỉnh trường dữ liệu để hiển thị dữ liệu cảm biến.

Sử dụng thiết bị ANT+ Máy luyện tập trong nhà

Trước khi bạn có thể sử dụng thiết bị ANT+ máy luyện tập trong nhà tương thích, bạn phải gắn xe đạp của bạn lên máy luyện tập đó và ghép đôi nó với thiết bị của bạn ([Ghép đôi thiết bị ANT+ Máy luyện tập trong nhà, trang 6](#)).

Bạn có thể sử dụng thiết bị của bạn với máy luyện tập trong nhà để mô phỏng lực cản trong khi tuân theo một hành trình, hoạt động hoặc bài tập. Trong khi sử dụng máy luyện tập trong nhà, thiết bị định vị GPS tự động tắt.

- 1 Chọn **Trình đơn > luyện tập > Th.b tập trg nhà**.
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Đi theo hành trình** để tuân theo hành trình đã được lưu ([Hướng đi, trang 13](#)).
 - Chọn **Tuân theo hoạt động** để tuân theo đường đi đã được lưu ([Đạp xe, trang 3](#)).
 - Chọn **Tuân theo một bài tập** để theo dõi một bài tập đã lưu ([Luyện tập, trang 5](#)).
- 3 Chọn hành trình, hoạt động hoặc bài tập.
- 4 Chọn **H. trình đạp xe**.
- 5 Chọn  để khởi động đồng hồ bấm giờ hoạt động.
Máy luyện tập tăng hoặc giảm lực cản dựa trên thông tin độ cao trong hành trình hoặc đường đi.

Cài đặt Lực cản

- 1 Chọn **Trình đơn > Tập luyện > Thiết bị luyện tập trong nhà > Cài đặt sức bền.**
- 2 Chọn **^** hoặc **v** để cài đặt lực cản mà máy luyện tập áp dụng.
- 3 Chọn **▶▶** để khởi động đồng hồ bấm giờ hoạt động.
- 4 Nếu cần thiết, chọn **•••** > **Cài đặt sức bền** để thay đổi lực cản trong suốt hoạt động của bạn.

Cài đặt Công suất Mục tiêu

- 1 Chọn **Trình đơn > Tập luyện > Thiết bị luyện tập trong nhà > Cài đặt công suất mục tiêu.**
- 2 Cài đặt giá trị Công suất Mục tiêu.
- 3 Chọn hồ sơ hoạt động.
- 4 Chọn **▶▶** để khởi động đồng hồ bấm giờ.
Điều chỉnh lực cản áp dụng cho máy luyện tập để duy trì công suất ra liên tục dựa trên tốc độ của bạn.
- 5 Nếu cần thiết, chọn **•••** > **Cài đặt công suất mục tiêu** để thay đổi lực cản trong suốt hoạt động của bạn.

Thiết lập mục tiêu luyện tập

Tính năng mục tiêu luyện tập hoạt động cùng với tính năng Đối thủ ảo nên bạn có thể luyện tập theo mục tiêu quãng đường, quãng đường và thời gian, quãng đường và tốc độ. Trong quá trình luyện tập, thiết bị cho bạn biết phản hồi theo thời gian thực về việc bạn sắp đạt được mục tiêu luyện tập như thế nào.

- 1 Chọn **Trình đơn > Tập luyện > Thiết lập mục đích.**
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Chỉ quãng đường** để chọn quãng đường được thiết lập trước hoặc nhập quãng đường tùy chỉnh.
 - Chọn **Quãng đường và TG** để chọn mục tiêu quãng đường và thời gian.
 - Chọn **Quãng đường và tốc độ** để chọn mục tiêu quãng đường và nhịp độ hoặc tốc độ.

Màn hình mục tiêu luyện tập xuất hiện và hiển thị thời gian hoàn tất ước tính. Thời gian hoàn tất ước tính dựa trên hiệu suất hiện tại và thời gian còn lại.

- 3 Chọn **✓**.
- 4 Chọn **▶▶** để khởi động đồng hồ bấm giờ hoạt động.
- 5 Nếu cần thiết, cuộn lên hoặc xuống để xem bảng thông báo Đối thủ ảo.
- 6 Sau khi hoàn tất hoạt động, chọn **▶▶** > **Lưu lần đạp xe.**

Hủy một mục tiêu luyện tập

Chọn **•••** > **Hủy mục tiêu** > **OK.**

Số liệu thống kê của tôi

Thiết bị Edge 530 có thể lưu số liệu thống kê của cá nhân bạn và tính toán đo lường hiệu suất. Việc đo lường hiệu suất yêu cầu Thiết bị theo dõi nhịp tim hoặc dụng cụ đo công suất tương thích.

Đo lường hiệu suất

Những đo lường hiệu suất này là các ước tính có thể giúp bạn theo dõi và hiểu các hoạt động luyện tập và đua xe của bạn. Việc đo lường yêu cầu một vài hoạt động sử dụng bộ theo dõi nhịp tim trên cổ tay hoặc một thiết bị theo dõi nhịp tim ở ngực tương thích. Những đo lường hiệu suất đạp xe yêu cầu theo dõi nhịp tim và đồng hồ đo công suất

Các ước tính này được Firstbeat cung cấp và hỗ trợ. Để biết thêm thông tin, xem Garmin.com.vn/minisite/cyclingdynamics.

LƯU Ý:Ước tính có thể không chính xác lúc ban đầu. Thiết bị yêu cầu một số lượt đạp xe để tìm hiểu về hiệu suất đạp xe.

Trạng thái luyện tập: Trạng thái luyện tập cho biết việc luyện tập ảnh hưởng đến thể lực và hiệu suất của bạn như thế nào. Trạng thái luyện tập của bạn dựa trên các thay đổi về cường độ luyện tập và VO2 tối đa trong khoảng thời gian dài.

VO2 tối đa: VO2 tối đa là lượng oxy tối đa (theo millilit) mà bạn có thể hấp thụ trong mỗi phút cho mỗi kilogram trọng lượng cơ thể ở hiệu suất tối đa của bạn.

Thiết bị của bạn hiển thị các giá trị VO2 về nhiệt độ và độ cao tối đa được điều chỉnh khi bạn thích nghi với môi trường nhiệt độ cao hoặc độ cao.

Tải luyện tập: Cường độ luyện tập là tổng mức tiêu thụ oxy tăng lên sau khi luyện tập (EPOC) trong 7 ngày qua. EPOC là sự ước tính cơ thể cần bao nhiêu năng lượng để phục hồi sau khi luyện tập.

Trọng tâm tải luyện tập: Thiết bị của bạn phân tích và phân phối tải luyện tập của bạn thành các loại khác nhau dựa trên cường độ và cấu trúc của từng hoạt động được ghi lại. Trọng tâm tải luyện tập bao gồm tổng tải trọng tích lũy cho mỗi loại và trọng tâm luyện tập. Thiết bị của bạn hiển thị phân phối tải của bạn trong 4 tuần qua.

Thời gian phục hồi: Thời gian phục hồi cho biết còn lại bao nhiêu thời gian trước khi bạn hoàn toàn phục hồi và sẵn sàng cho lần luyện tập nặng tiếp theo.

Ngưỡng công suất hoạt động thể lực (FTP): Thiết bị sử dụng thông tin hồ sơ người dùng từ thiết lập ban đầu để ước tính FTP của bạn. Để đánh giá chính xác hơn, bạn có thể thực hiện bài kiểm tra theo hướng dẫn.

Kiểm tra mức độ căng thẳng HRV: Kiểm tra mức độ căng thẳng HRV (sự thay đổi nhịp tim) yêu cầu thiết bị theo dõi nhịp tim ở ngực Garmin. Thiết bị ghi lại sự thay đổi nhịp tim khi đứng yên trong 3

phút. Thiết bị cho biết tổng mức độ căng thẳng của bạn. Thang đo từ 1 đến 100, và điểm số thấp hơn cho biết mức độ căng thẳng thấp hơn.

Điều kiện hiệu suất: Trạng thái hiệu suất của bạn là sự đánh giá theo thời gian thực sau 6 đến 20 phút hoạt động. Nó có thể được bổ sung làm trường dữ liệu để bạn có thể xem trạng thái hiệu suất trong suốt phần hoạt động còn lại. So sánh điều kiện theo thời gian thực với mức luyện tập trung bình của bạn.

Đường cong công suất: Đường cong công suất hiển thị công suất đầu ra được duy trì theo thời gian. Bạn có thể xem đường cong công suất của mình cho tháng trước, ba tháng hoặc mười hai tháng trước.

Trạng thái luyện tập

Trạng thái luyện tập cho biết việc luyện tập ảnh hưởng đến hình thể và hiệu suất của bạn như thế nào. Trạng thái luyện tập của bạn dựa trên các thay đổi về cường độ luyện tập và VO2 tối đa trong khoảng thời gian dài.

Caο: Đỉnh caο nghĩa là bạn ở trong điều kiện tranh đua lý tưởng. Cường độ luyện tập giảm dần đây cho phép cơ thể hồi phục và hoàn toàn bù đắp cho việc luyện tập trước đó. Bạn nên có kế hoạch trước, vì trạng thái đỉnh caο này chỉ có thể duy trì trong thời gian ngắn.

Hiệu quả: Cường độ luyện tập hiện tại của bạn đang làm thay đổi mức thể chất và hiệu suất của bạn theo đúng hướng. Điều quan trọng là lập kế hoạch về thời gian hồi phục trong luyện tập để duy trì mức thể chất.

Duy trì: Cường độ luyện tập hiện tại của bạn đủ để duy trì mức thể chất. Để nhìn thấy sự cải thiện, hãy thử bổ sung thêm các bài luyện tập hoặc tăng khối lượng luyện tập.

Phục hồi: Cường độ luyện tập nhẹ hơn cho phép cơ thể phục hồi, điều này là cần thiết trong thời gian luyện tập nặng kéo dài. Bạn có thể quay về cường độ luyện tập cao hơn khi thấy sẵn sàng.

Không hiệu quả: Cường độ luyện tập của bạn ở mức tốt, nhưng thể chất của bạn đang giảm. Cơ thể của bạn có thể đang cố gắng để phục hồi, vì vậy bạn nên chú ý đến sức khỏe tổng quát bao gồm sự căng thẳng, dinh dưỡng và nghỉ ngơi.

Giảm luyện tập: Giảm luyện tập xuất hiện khi bạn đang luyện tập ít hơn bình thường trong một tuần hoặc nhiều hơn, và việc này ảnh hưởng đến mức thể chất của bạn. Bạn có thể thử cường độ luyện tập để thấy được sự cải thiện.

Vượt xa: Cường độ luyện tập của bạn quá cao và phản tác dụng. Cơ thể cần được nghỉ ngơi. Bạn nên cho mình thời gian để hồi phục bằng cách bổ sung phần luyện tập nhẹ hơn vào lịch trình.

Không có trạng thái: Thiết bị cần lịch sử luyện tập trong một hoặc hai tuần, bao gồm các hoạt động với kết quả VO2 tối đa từ chạy bộ hoặc đạp xe để xác định trạng thái luyện tập.

Về ước tính VO2 tối đa

VO2 tối đa là lượng oxy tối đa (theo millilit) mà bạn có thể hấp thụ trong mỗi phút cho mỗi kilogam trọng lượng cơ thể ở hiệu suất tối đa của bạn. Trong thuật ngữ đơn, VO2 tối đa là chỉ số hiệu suất thể thao và sẽ tăng lên khi mức thể chất của bạn cải thiện. Ước tính VO2 tối đa được cung cấp và được hỗ trợ bởi Firstbeat. Bạn có thể sử dụng thiết bị Garmin của bạn được ghép đôi với Thiết bị theo dõi nhịp tim tương thích và dụng cụ đo công suất để hiển thị ước tính VO2 tối đa của bạn khi đạp xe.

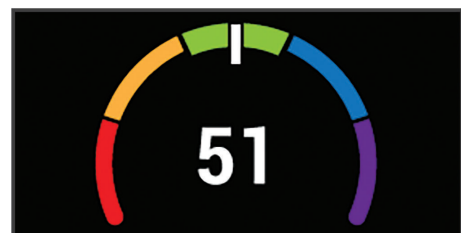
Nhận ước tính VO2 tối đa cho chạy bộ

Trước khi bạn có thể xem ước tính VO2 tối đa của bạn, bạn phải bật Thiết bị theo dõi nhịp tim, lắp đặt dụng cụ đo công suất và ghép đôi chúng với thiết bị của bạn (*Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19*). Nếu thiết bị đã được đóng gói cùng Thiết bị theo dõi nhịp tim thì thiết bị và máy cảm biến đó đã được ghép đôi. Để có ước tính chính xác nhất, hãy hoàn thành thiết lập hồ sơ người dùng (*Thiết lập hồ sơ người dùng, trang 23*) và cài đặt nhịp tim tối đa của bạn (*Thiết lập vùng nhịp tim, trang 18*).

LƯU Ý: Ước tính có thể không chính xác lúc ban đầu. Thiết bị yêu cầu một số lượt đạp xe để tìm hiểu về hiệu suất đạp xe.

- 1 Nhịp đạp ổn định, cường độ cao ít nhất trong 20 phút.
- 2 Sau lượt đạp xe, chọn **Lưu lần đạp xe**.
- 3 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Trạng thái luyện tập > VO2 tối đa**.

Ước tính VO2 tối đa hiển thị dưới dạng số và tình trạng trên ứng dụng đo màu.



Đỏ	Thấp
Cam	Khá
Xanh lá	Tốt
Xanh dương	Xuất sắc
Tím	Giỏi hơn

Phân tích và dữ liệu VO2 tối đa được cung cấp với sự cho phép từ The Cooper Institute®. Để biết thêm thông tin, xem phụ lục (*Xếp hạng theo Tiêu chuẩn VO2 tối đa, trang 34*), và truy cập www.CooperInstitute.org.

Mẹo để ước tính VO2 tối đa khi đạp xe.

Sự thành công và chính xác của việc tính toán VO2 tối đa tăng lên khi bạn đạp xe với nỗ lực bền vững và ở

mức vừa phải và khi nhịp tim và công suất không biến đổi nhiều.

- Trước khi bạn đạp xe, hãy kiểm tra thiết bị, thiết bị theo dõi nhịp tim, và dụng cụ đo công suất của bạn xem có đang hoạt động bình thường, đã được ghép đôi và có tuổi thọ pin tốt.
- Trong suốt 20 phút đạp xe, duy trì nhịp tim của bạn lớn hơn 70% nhịp tim tối đa.
- Trong suốt 20 phút đạp xe, duy trì công suất ra liên tục ở mức vừa phải.
- Tránh địa hình sườn núi dốc.
- Tránh đạp xe theo nhóm vì có quá nhiều phương án

Thích nghi hiệu suất cao độ và nhiệt

Các yếu tố môi trường như nhiệt độ cao và cao độ ảnh hưởng đến tập luyện và hiệu suất của bạn. Ví dụ, tập luyện cao độ mức cao có thể có tác động tích cực đến thể lực, nhưng bạn có thể chú ý mức giảm VO2 tối đa tạm thời khi tiếp xúc với cao độ mức cao. Máy Edge 530 của bạn đưa ra thông báo thích nghi và chỉnh sửa ước tính VO2 tối đa và tình trạng tập luyện khi nhiệt độ trên 22°C (72°F) và khi cao độ trên 800 m (2625 ft.). Bạn có thể theo dõi sự thích nghi cao độ và nhiệt của bạn trong công cụ tình trạng tập luyện.

LƯU Ý: Tính năng thích nghi nhiệt chỉ có sẵn cho các hoạt động GPS và yêu cầu dữ liệu thời tiết từ điện thoại thông minh đã kết nối. Thích nghi hoàn toàn mất tối thiểu 4 ngày tập luyện.

Tải luyện tập

Cường độ luyện tập là sự đo lường khối lượng luyện tập trong 7 ngày qua. Đây là tổng đo lường EPOC trong 7 ngày qua. Ứng dụng đo cho biết cường độ hiện tại của bạn là thấp, cao, hay nằm trong phạm vi tối ưu để duy trì hoặc cải thiện mức độ luyện tập. Phạm vi tối ưu được xác định dựa trên từng mức độ luyện tập và lịch sử luyện tập. Phạm vi thay đổi khi thời gian và cường độ luyện tập tăng hoặc giảm.

Nắm được ước tính cường độ luyện tập của bạn

Trước khi bạn có thể xem ước tính cường độ luyện tập của bạn, bạn phải bật Thiết bị theo dõi nhịp tim, lắp đặt dụng cụ đo công suất và ghép đôi chúng với thiết bị của bạn (*Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19*). Nếu thiết bị đã được đóng gói cùng Thiết bị theo dõi nhịp tim thì thiết bị và máy cảm biến đó đã được ghép đôi.

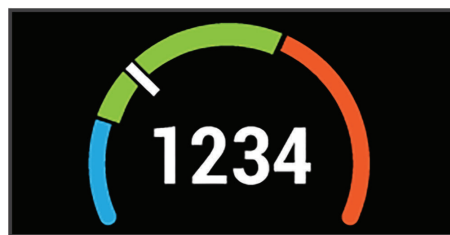
Để có ước tính chính xác nhất, hãy hoàn thành thiết lập hồ sơ người dùng (*Thiết lập hồ sơ người dùng, trang 23*) và cài đặt nhịp tim tối đa của bạn (*Thiết lập vùng nhịp tim, trang 18*).

LƯU Ý: Ước tính có thể không chính xác lúc ban đầu. Thiết bị yêu cầu một số lượt đạp xe để tìm hiểu về hiệu suất đạp xe.

- 1 Đạp xe ít nhất một lần trong thời gian bảy ngày.
- 2 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Trạng thái luyện tập > Tải**.

Ước tính cường độ luyện tập của bạn hiển thị dưới

dạng số và trên vị trí máy đo màu.



Cam	Cao
Xanh lá	Tối ưu
Xanh lam	Thấp

Tập trung tải luyện tập

Để tối đa hoá hiệu quả và sức khoẻ, rèn luyện phải được phân bổ qua ba hạng mục: hiếu khí thấp, hiếu khí cao, và kỵ khí. Sự tập trung khối lượng tập luyện cho bạn thấy mức tập luyện hiện tại ở từng hạng mục và đưa ra mục tiêu tập luyện. Sự tập trung khối lượng tập luyện yêu cầu ít nhất 7 ngày tập luyện để xem khối lượng tập luyện thấp, tối ưu, hay cao. Sau 4 tuần lịch sử tập luyện, ước lượng khối lượng tập luyện sẽ có thêm thông tin mục tiêu chi tiết để giúp bạn cân bằng các hoạt động tập luyện.

Mục tiêu thấp hơn: Khối lượng tập luyện của bạn thấp hơn tối ưu ở tất cả danh mục cường độ. Cố gắng tăng thời lượng hoặc tần suất luyện tập của bạn.

Thiếu hụt hiếu khí thấp: Cố gắng thêm nhiều hoạt động hiếu khí thấp hơn để mang sự hồi phục và cân bằng cho các hoạt động cường độ cao hơn.

Thiếu hụt hiếu khí cao: Cố gắng thêm vài hoạt động hiếu khí cao để giúp cải thiện ngưỡng thích nghi và VO2 tối đa theo thời gian.

Thiếu hụt kỵ khí: Cố gắng thêm một vài hoạt động kỵ khí cường độ cao để cải thiện tốc độ và khả năng kỵ khí theo thời gian.

Cân bằng: Khối lượng tập luyện được cân bằng và mang lại lợi ích thể lực toàn diện khi bạn tiếp tục tập luyện.

Sự tập trung hiếu khí thấp: Khối lượng tập luyện là hoạt động hiếu khí hầu như thấp. Nó đưa ra một nền tảng chắc chắn và chuẩn bị cho bạn thêm các lộ trình căng thẳng hơn.

Sự tập trung hiếu khí cao: Khối lượng tập luyện là hoạt động hiếu khí hầu như cao. Những hoạt động này giúp cải thiện ngưỡng thích nghi, VO2 tối đa, và sức bền.

Sự tập trung kỵ khí: Khối lượng tập luyện là hoạt động có cường độ hầu như cao. Điều này giúp đạt thể lực nhanh, nhưng nên được cân bằng với các hoạt động hiếu khí thấp.

Mục tiêu cao hơn: Khối lượng tập luyện của bạn cao hơn tối ưu, và bạn nên cân nhắc cân bằng lại thời lượng và tần suất luyện tập của bạn.

Về hiệu quả luyện tập

Hiệu quả luyện tập đo lường sự tác động của một hoạt động đối với khả năng cung cấp năng lượng hiếu khí và yếm khí. Hiệu quả luyện tập tích lũy trong quá trình hoạt động. Khi hoạt động tiến triển, giá trị Hiệu quả luyện tập tăng.

Hiệu quả Luyện tập đo tác động của một hoạt động lên thể lực hiếu khí và kỵ khí của bạn. Hiệu quả Luyện tập tích lũy trong suốt hoạt động. Khi hoạt động tiếp diễn, giá trị Hiệu quả Luyện tập tăng. Hiệu quả Luyện tập được xác định bởi thông tin hồ sơ người dùng và lịch sử tập luyện, và nhịp tim, thời lượng, và cường độ hoạt động. Đây là bảy nhân Hiệu quả Luyện tập khác nhau để mô tả lợi ích chính của hoạt động. Mỗi nhân được đánh mã màu và tương ứng với sự tập trung khối lượng tập luyện (*Tập trung tải luyện tập, trang 9*). Mỗi cụm từ phản hồi, ví dụ, “VO2 Tối đa Đang tác động Cao” có mô tả tương ứng trong chi tiết hoạt động Garmin Connect.

Hiệu quả luyện tập hiếu khí sử dụng nhịp tim của bạn để đo lường cường độ luyện tập tích lũy ảnh hưởng đến khả năng cung cấp năng lượng hiếu khí như thế nào và cho biết việc luyện tập có được hiệu quả duy trì hoặc cải thiện mức thể chất của bạn hay không. EPOC được tích lũy trong khi luyện tập được ánh xạ đến phạm vi giá trị dành cho mức thể lực và thói quen luyện tập. Việc luyện tập đều đặn với sự nỗ lực vừa phải hoặc luyện tập bao gồm các lượt dài hơn (>180 giây) có ảnh hưởng tích cực đến sự chuyển hóa hiếu khí và mang đến Hiệu quả luyện tập hiếu khí được cải thiện.

Hiệu quả luyện tập yếm khí sử dụng nhịp tim và tốc độ (hoặc công suất) để xác định việc luyện tập ảnh hưởng đến khả năng hoạt động của bạn ở cường độ rất cao như thế nào. Bạn nhận giá trị dựa trên sự góp phần yếm khí vào EPOC và loại hoạt động. Các lượt cường độ cao lặp lại từ 10 đến 120 giây có tác động mang lợi ích cao đối với khả năng yếm khí và mang đến Hiệu quả luyện tập yếm khí được cải thiện.

Bạn có thể thêm Hiệu quả Luyện tập Hiếu khí và Hiệu quả Luyện tập Kỵ khí làm trường dữ liệu cho một trong các màn hình luyện tập để theo dõi các con số suốt hoạt động.

Hiệu quả luyện tập	Lợi ích của hiếu khí	Lợi ích của yếm khí
Từ 0,0 đến 0,9	Không có lợi.	Không có lợi.
Từ 1,0 đến 1,9	Lợi ích rất nhỏ.	Lợi ích rất nhỏ.
Từ 2,0 đến 2,9	Duy trì khả năng cung cấp năng lượng hiếu khí.	Duy trì khả năng cung cấp năng lượng yếm khí.
Từ 3,0 đến 3,9	Tác động tới khả năng cung cấp năng lượng hiếu khí.	Tác động tới khả năng cung cấp năng lượng yếm khí.

Từ 4,0 đến 4,9	Tác động mạnh tới khả năng cung cấp năng lượng hiếu khí.	Tác động mạnh tới khả năng cung cấp năng lượng yếm khí.
5,0	Có hại tiềm tàng và quá mức khi không có đủ thời gian phục hồi.	Có hại tiềm tàng và quá mức khi không có đủ thời gian phục hồi.

Công nghệ hiệu quả luyện tập được cung cấp và hỗ trợ bởi Firstbeat Technologies Ltd. Để biết thêm thông tin, truy cập www.firstbeat.com.

Thời gian phục hồi

Có thể sử dụng thiết bị Garmin với thiết bị theo dõi nhịp tim ở cổ tay hoặc thiết bị theo dõi nhịp tim ở ngực tương thích để hiển thị còn lại bao nhiêu thời gian trước khi bạn hoàn toàn phục hồi và sẵn sàng cho lần luyện tập nặng tiếp theo.

LƯU Ý: Tính năng đề xuất thời gian phục hồi sử dụng ước tính VO2 tối đa và có thể không chính xác lúc ban đầu. Thiết bị yêu cầu bạn hoàn tất một số hoạt động để tìm hiểu về hiệu suất của bạn.

Thời gian phục hồi hiển thị ngay sau một hoạt động. Thời gian được đếm ngược đến thời điểm tối ưu để bạn thực hiện lần luyện tập nặng tiếp theo.

Xem thời gian phục hồi

Trước khi bạn có thể sử dụng tính năng phục hồi, bạn phải bật Thiết bị theo dõi nhịp tim và ghép đôi nó với thiết bị của bạn (*Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19*). Nếu thiết bị đã được đóng gói cùng Thiết bị theo dõi nhịp tim thì thiết bị và máy cảm biến đó đã được ghép đôi. Để có ước tính chính xác nhất, hãy hoàn thành thiết lập hồ sơ người dùng (*Thiết lập hồ sơ người dùng, trang 23*) và cài đặt nhịp tim tối đa của bạn (*Thiết lập vùng nhịp tim, trang 18*).

- 1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Phục hồi > Kích hoạt.**
- 2 Bắt đầu đạp xe.
- 3 Sau lượt đạp xe, chọn **Lưu lần đạp xe.**

Thời gian phục hồi hiển thị. Thời gian tối đa là 4 ngày, và thời gian tối thiểu là 6 giờ.






Nhận ước tính FTP

Thiết bị sử dụng thông tin hồ sơ người dùng của bạn từ thiết lập ban đầu để ước tính ngưỡng công suất hoạt động thể lực (FTP). Để có giá trị FTP chính xác hơn, bạn có thể thực hiện kiểm tra FTP, sử dụng dụng cụ đo công suất và Thiết bị theo dõi nhịp tim đã được ghép đôi (*Thực hiện kiểm tra FTP, trang 11*).

Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > FTP.**

Ước tính FTP của bạn hiển thị như một giá trị được đo theo watt trên kilôgam, công suất tính theo watt và tình trạng trên ứng dụng đo màu.





	Tím	Giỏi hơn
	Xanh dương	Xuất sắc
	Xanh lá	Tốt
	Cam	Khá
	Đỏ	Thấp

Để biết thêm thông tin, xem phụ lục (*Xếp hạng FTP, trang 35*).

Thực hiện kiểm tra FTP

Trước khi thiết bị có thể tính ngưỡng công suất hoạt động thể lực (FTP), bạn phải có dụng cụ đo công suất và Thiết bị theo dõi nhịp tim đã được ghép đôi (*Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19*).

- 1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > FTP > Kiểm tra FTP > H. trình đạp xe.**
- 2 Chọn  để khởi động đồng hồ bấm giờ hoạt động. Sau khi bắt đầu đạp xe, thiết bị hiển thị mỗi khoảng thời gian của bước, mục tiêu và dữ liệu công suất hiện tại. Thông báo xuất hiện khi hoàn tất kiểm tra.
- 3 Chọn  để khởi động đồng hồ bấm giờ hoạt động.
- 4 Chọn **Lưu lần đạp xe.**

FTP của bạn hiển thị như một giá trị được đo theo watt trên kilôgam, công suất tính theo watt và tình trạng trên ứng dụng đo màu.

Tự động tính FTP

Trước khi thiết bị có thể tính ngưỡng công suất hoạt động thể lực (FTP), bạn phải có dụng cụ đo công suất và Thiết bị theo dõi nhịp tim đã được ghép đôi (*Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19*).

- 1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > FTP > Kích hoạt tính toán tự động.**
- 2 Nhịp đạp ổn định, cường độ cao ít nhất trong 20 phút.
- 3 Sau lượt đạp xe, chọn **Lưu lần đạp xe.**
- 4 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > FTP.**

FTP của bạn hiển thị như một giá trị được đo theo watt trên kilôgam, công suất tính theo watt và tình trạng trên ứng dụng đo màu.

Xem điểm số căng thẳng của bạn

Trước khi bạn có thể xem điểm số căng thẳng của bạn, bạn bật Thiết bị theo dõi nhịp tim ở ngực và ghép đôi nó với thiết bị của bạn (*Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19*).

Điểm số căng thẳng là kết quả kiểm tra trong 3 phút

được thực hiện trong khi bạn đứng yên, khi đó thiết bị Edge phân tích sự thay đổi nhịp tim để xác định tổng mức độ căng thẳng của bạn. Luyện tập, ngủ, dinh dưỡng và tổng mức độ căng thẳng trong cuộc sống đều ảnh hưởng đến cách thức hoạt động của bạn. Điểm số căng thẳng từ 1 đến 100, trong đó 1 là trạng thái căng thẳng rất thấp, và 100 là trạng thái căng thẳng rất cao. Biết được điểm số căng thẳng của bạn có thể giúp bạn quyết định xem liệu cơ thể của bạn đã sẵn sàng để tập yoga hay những bài luyện tập khác nghiệt chưa.

MẸO: Garmin khuyến nghị bạn nên đo điểm số căng thẳng ở gần như cùng thời điểm và trong cùng điều kiện mỗi ngày.

- 1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Điểm mức độ luyện tập > Đo lường.**
- 2 Đứng yên và nghỉ ngơi 3 phút.

Tắt thông báo hiệu suất

Thông báo hiệu suất được bật theo mặc định Một số thông báo hiệu suất là những thông báo xuất hiện khi hoàn tất hoạt động của bạn. Một số thông báo hiệu suất xuất hiện trong khi hoạt động hoặc khi bạn đạt được số đo hiệu suất mới, như ước tính VO2 tối đa mới.

- 1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Thông báo hiệu suất.**
- 2 Chọn một tùy chọn.

Xem đường cong công suất của bạn

Trước khi bạn có thể xem đường cong công suất của mình, bạn phải ghép nối thiết bị đo công suất với thiết bị của mình (*Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19*).

Đường cong công suất hiển thị công suất đầu ra của bạn theo thời gian. Bạn có thể xem đường cong công suất của mình cho tháng trước, ba tháng hoặc mười hai tháng trước.

- 1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Đường cong công suất .**
- 2 Chọn khoảng thời gian.

Đồng bộ hóa hoạt động và đo lường hiệu suất

Bạn có thể đồng bộ hóa các hoạt động và đo lường hiệu suất từ các thiết bị khác của Garmin với thiết bị Edge 830 bằng tài khoản Garmin Connect của mình. Điều này cho phép thiết bị của bạn phản ánh chính xác hơn tình trạng tập luyện và thể lực của bạn. Ví dụ: bạn có thể ghi lại hoạt động với thiết bị Forerunner và xem chi tiết hoạt động cũng như tải trọng luyện tập tổng thể trên thiết bị Edge 830 của mình.

- 1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Trạng thái luyện tập.**
- 2 Giữ **•••**, và chọn **Physio TrueUp.**

Khi bạn đồng bộ hóa thiết bị của mình với điện thoại thông minh, các hoạt động gần đây và đo lường hiệu suất từ các thiết bị Garmin khác của bạn sẽ xuất hiện trên thiết bị Edge 530 của bạn.

Thành tích cá nhân

Khi hoàn thành hoạt động, thiết bị hiển thị bất kỳ thành tích cá nhân mới nào mà bạn đã đạt được trong hoạt động đó. Thành tích cá nhân bao gồm thời gian chạy nhanh nhất trong các quãng đường chạy thông thường và lần chạy hoặc đạp xe dài nhất. Khi được gắn với dụng cụ đo công suất tương thích, thiết bị hiển thị năng lượng tối đa được ghi lại trong thời gian 20 phút.

Xem thành tích cá nhân

Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Hồ sơ cá nhân**.

Phục hồi hồ sơ cá nhân

Có thể thiết lập từng thành tích cá nhân quay về thành tích được ghi trước đó.

1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Hồ sơ cá nhân**.

2 Lựa chọn hồ sơ để phục hồi.

3 Chọn **Thành tích trước > OK**.

LƯU Ý: Việc này không xóa các hoạt động đã lưu bất kỳ.

Xoá hồ sơ cá nhân

1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Hồ sơ cá nhân**.

2 Lựa chọn hồ sơ cá nhân.

3 Chọn **Xoá > OK**.

Vùng luyện tập

- Vùng nhịp tim (*Thiết lập vùng nhịp tim, trang 18*)
- Vùng lực (*Giới thiệu về vận động viên chuyên nghiệp, trang 20*)

Điều hướng

Tính năng và các thiết lập điều hướng cũng áp dụng để điều hướng hành trình (*Hướng đi, trang 13*) và đoạn đường (*Cung đường, trang 4*).

- Vị trí (*Địa điểm, trang 12*)
- Thiết lập bản đồ (*Thiết lập bản đồ, trang 14*)

Địa điểm

Bạn có thể ghi lại và lưu các địa điểm trong thiết bị.

Đánh dấu địa điểm của bạn

Trước khi bạn có thể đánh dấu một địa điểm, bạn phải xác định vị trí qua vệ tinh.

Một vị trí là một điểm bạn ghi lại và lưu trữ trong thiết bị. Nếu bạn muốn nhớ điểm mốc hoặc quay lại một vị trí nào đó, bạn có thể đánh dấu một vị trí.

1 Bắt đầu đạp xe.

2 Cuộn tới bản đồ.

3 Chọn **••• > Đánh dấu địa điểm > OK**.

Lưu địa điểm từ Bản đồ

1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Browse Map**.

2 Quét bản đồ để tìm địa điểm (*Duyệt bản đồ, trang 14*).

3 Giữ **•••** để chọn vị trí.

4 Chọn **Lưu địa điểm**.

Điều hướng đến một địa điểm

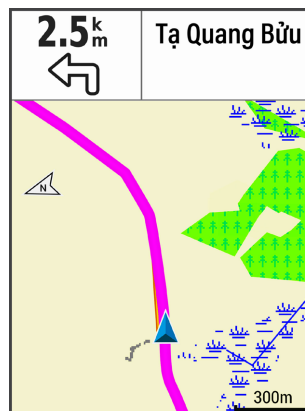
1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng**.

2 Chọn một tùy chọn:

- Để điều hướng đến một vị trí trên bản đồ, chọn **Duyệt bản đồ**, duyệt tìm vị trí (*Duyệt bản đồ, trang 14*) và giữ.
- Để điều hướng đến một vị trí đã lưu, chọn **Vị trí đã lưu**, chọn một vị trí và chọn **Chi tiết**.

3 Chọn **Tiếp**.

4 Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình tới điểm đến của bạn.



Điều hướng Trở lại điểm bắt đầu

Tại bất cứ điểm nào trong suốt quá trình đạp xe, bạn có thể trở lại điểm bắt đầu.

1 Bắt đầu đạp xe.

2 Chọn **•••** để xem menu phím tắt.

3 Chọn **Quay về b.đ**.

4 Chọn **Đi theo cùng một tuyến đường** hoặc **Tuyến đường thẳng nhất**

5 Chọn **H. trình đạp xe**.

Thiết bị điều hướng bạn trở lại điểm bắt đầu của quá trình đạp xe.

Dùng điều hướng

Chọn **••• > Dùng điều hướng > OK**.

Sửa đổi địa điểm

1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Đã lưu địa điểm**.

2 Lựa chọn một địa điểm.

3 Chọn **Hiệu chỉnh**.

4 Lựa chọn chi tiết địa điểm.

Ví dụ, chọn **Thay đổi Độ cao** để nhập độ cao đã biết của địa điểm đó.

5 Chỉnh sửa giá trị và chọn **✓**.

Xoá một địa điểm

- 1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Đã lưu địa điểm**.
- 2 Lựa chọn một địa điểm.
- 3 Chọn **Xóa vị trí > OK**.

Chiều tọa độ điểm

Bạn có thể tạo một địa điểm mới bằng cách chiếu khoảng cách và chuyển một địa điểm đã đánh dấu đến một địa điểm mới.

- 1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Đã lưu địa điểm**.
- 2 Lựa chọn một địa điểm.
- 3 Chọn **Hiệu chỉnh > Tọa độ chiếu**.
- 4 Nhập vào việc di chuyển đó và khoảng cách đến tọa độ điểm được chiếu.
- 5 Chọn **✓**.

Hướng đi

Đi theo hoạt động đã được ghi lại trước đây: Có thể đi theo hành trình đã lưu chỉ vì đó là tuyến đường tốt. Ví dụ, bạn có thể lưu và đi làm theo tuyến đường đạp xe thân thiện.

Đua theo hoạt động đã được ghi lại trước đây: Bạn cũng có thể đi theo hành trình đã lưu, cố gắng duy trì hoặc vượt qua mục tiêu hiệu suất đã đặt ra trước đó. Ví dụ, nếu hành trình ban đầu hoàn tất trong 30 phút, bạn có thể đua với Virtual Partner để cố gắng hoàn tất hành trình dưới 30 phút.

Đi theo đường đi đã có sẵn từ Garmin Connect: Bạn có thể gửi hướng đi từ Garmin Connect đến thiết bị của bạn. Khi hướng đi được lưu vào thiết bị của bạn, bạn có thể đi theo hướng đi đó, hoặc đua trên hướng đi đó.

Vẽ bản đồ và đạp xe theo một hành trình

Bạn có thể tạo và đạp xe theo một hành trình tùy chỉnh. Một hành trình là chuỗi các điểm tham chiếu hoặc địa điểm dẫn bạn đến điểm đến cuối cùng của bạn.

- 1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Sân gôn > Tùy chọn hành trình > Tạo mới**.
- 2 Chọn một hoạt động dựa trên hành trình của bạn.
- 3 Nhập tên vào hành trình, chọn **✓**.
Hành trình sẽ xuất hiện trên danh sách.
- 4 Lựa chọn hành trình và đánh giá chi tiết hành trình.
- 5 Nếu cần thiết, chọn **Thiết lập** để chỉnh sửa các chi tiết hành trình.
Ví dụ, bạn có thể thay đổi tên hoặc màu của hành trình.
- 6 Chọn **H. trình đạp xe**.

Đi theo Hành trình từ Garmin Connect

Trước khi có thể tải về hành trình từ Garmin Connect, bạn phải có tài khoản Garmin Connect (*Garmin Connect, trang 22*).

- 1 Chọn một tùy chọn:

- Mở ứng dụng Garmin Connect.
 - Truy cập [connect.Garmin.com](https://connect.garmin.com).
- 2 Tạo hành trình mới, hoặc chọn hành trình đã có sẵn.
 - 3 Chọn **📄** hoặc **Gửi Tới Thiết Bị**.
 - 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.
 - 5 Trên thiết bị Edge, chọn **Trình đơn > Điều hướng > Sân gôn**.
 - 6 Chọn hành trình đó.
 - 7 Chọn **H. trình đạp xe**.

Mẹo cho một hành trình

- Mẹo luyện tập với hành trình (*Tùy chọn hành trình, trang 14*).
- Nếu bạn cài đặt khởi động, chọn **▶** để bắt đầu hành trình và khởi động như bình thường.
- Tránh xa quãng đường hành trình trong khi bạn khởi động.
Khi bạn sẵn sàng bắt đầu, hướng đến hành trình của bạn. Khi bạn đang ở bất kỳ phần nào trên quãng đường hành trình, sẽ có một thông báo xuất hiện.
- Cuốn lên hoặc xuống bản đồ để xem bản đồ hành trình.
Nếu bạn lạc khỏi hành trình, có thông báo xuất hiện.

Xem chi tiết hành trình

- 1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Sân gôn**.
- 2 Chọn hành trình.
- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Tóm tắt** để xem chi tiết về hành trình.
 - Chọn **Bản đồ** để xem hành trình trên bản đồ.
 - Chọn **Nâng cao** để xem biểu đồ độ cao của hành trình.
 - Chọn **Leo** để xem chi tiết và sơ đồ độ cao cho mỗi lần leo.
 - Chọn **Vòng chạy** để chọn một vòng và xem thêm thông tin về mỗi vòng.

Hiện thị hành trình trên bản đồ

Đối với mỗi hành trình đã được lưu vào thiết bị của bạn, bạn có thể tùy chỉnh hành trình đó xuất hiện trên bản đồ của bạn như thế nào. Ví dụ, bạn có thể cài đặt hành trình đi lại luôn hiển thị trên bản đồ bằng màu vàng. Bạn có thể hiển thị hành trình xen kẽ bằng màu xanh. Điều này cho phép bạn thấy các hành trình đó trong khi bạn đang đạp xe, nhưng không đi theo hoặc điều hướng một hành trình đặc biệt.

- 1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Sân gôn**.
- 2 Chọn hành trình đó.
- 3 Chọn **Thiết lập**.
- 4 Chọn **Luôn hiển thị** để khiến hành trình đó luôn hiển thị trên bản đồ.
- 5 Chọn **Màu**, và chọn một màu.

6 Chọn **Điểm h.trình** để tính cả những điểm hành trình trên bản đồ.

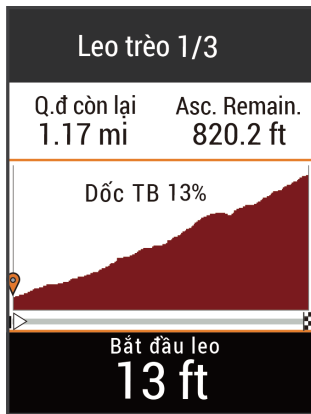
Lần tiếp theo khi bạn đạp xe đến gần hành trình đó, điểm đó xuất hiện trên bản đồ.

Sử dụng ClimbPro

Tính năng ClimbPro giúp bạn quản lý nỗ lực của mình cho các lần leo núi sắp tới trong một hành trình. Trước khi đạp xe, bạn có thể xem chi tiết về các lần leo núi, bao gồm khi chúng xảy ra, độ dốc trung bình và tổng độ cao. Các hình thức leo núi, dựa trên chiều dài và độ dốc, được chỉ định bằng màu sắc.

- 1 Kích hoạt tính năng ClimbPro cho cấu hình hoạt động (*Cập nhật hồ sơ hoạt động của bạn, trang 24*).
- 2 Xem lại các lần leo núi và chi tiết hành trình cho hành trình (*Xem chi tiết hành trình, trang 13*).
- 3 Bắt đầu tuân theo một hành trình đã lưu (*Hướng đi, trang 13*).

Khi bắt đầu leo núi, màn hình ClimbPro tự động xuất hiện.



Tùy chọn hành trình

Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Sân gôn > Tùy chọn hành trình**.

Bật/tắt hướng dẫn: Bật hoặc tắt lời nhắc.

Cảnh báo lệch hướng: Cảnh báo bạn nếu bạn lạc khỏi hành trình đó.

Tìm kiếm: Cho phép bạn tìm kiếm những đường hành trình đã lưu theo tên.

Lọc: Cho phép bạn lọc theo loại hành trình chẳng hạn như các hành trình Strava.

Sắp xếp: Cho phép bạn sắp xếp các hành trình đã lưu theo tên, khoảng cách hoặc ngày.

Xoá: Cho phép bạn xoá tất cả hoặc nhiều hành trình đã lưu trong thiết bị của bạn.

Dừng hành trình

Chọn **••• > Hướng hành trình của bước > OK**.

Xoá hành trình

- 1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Sân gôn**.
- 2 Chọn hành trình.
- 3 Chọn **Xoá > OK**.

Tuyến đường mòn xe đạp leo núi

Với ứng dụng Trailfork, bạn có thể lưu các tuyến đường yêu thích hoặc duyệt qua các tuyến đường gần đó. Bạn có thể tải các tuyến đường dành cho xe đạp leo núi Trailfork về thiết bị Edge của mình. Các tuyến đường tải xuống sẽ xuất hiện trong danh sách các hành trình đã lưu.

Để đăng ký thành viên Trailfork, vui lòng truy cập www.trailfork.com.

Thiết lập bản đồ

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**, chọn hồ sơ và chọn **Điều hướng > Bản đồ**.

Hướng: Thiết lập bản đồ được hiển thị trên trang đó như thế nào.

Auto Zoom: Tự động chọn mức phóng to thu nhỏ để sử dụng tối ưu bản đồ. Khi chức năng này bị tắt, bạn phải phóng to hoặc thu nhỏ bằng tay.

Vấn bản hướng dẫn: Thiết lập khi lời nhắc điều hướng chi tiết xuất hiện (yêu cầu bản đồ có thể định tuyến).

Hiển thị bản đồ: Cho phép bạn thiết lập tính năng bản đồ nâng cao.

Thông tin bản đồ: Cho phép hoặc vô hiệu bản đồ hiện đang được tải xuống thiết bị.

Duyệt bản đồ

- 1 Chọn **Trình đơn > Điều hướng > Duyệt qua bản đồ**.
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Để chuyển đổi giữa thu phóng và xoay, chọn **•••**.
 - Để xoay hoặc thu phóng bản đồ, chọn **^** và **v**.
 - Giữ **•••** để xem chi tiết về vị trí.

Thay đổi Hướng bản đồ

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Điều hướng > Bản đồ > Hướng**.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Hướng Bắc phía trên** để hiển thị phía Bắc ở đầu trang.
 - Chọn **Theo dõi lên trên** để hiển thị hướng đi hiện tại ở đầu trang.
 - Chọn **Chế độ 3D** để hiển thị bản đồ trong ba chiều.

Thiết lập tuyến đường

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**, chọn hồ sơ và chọn **Điều hướng > Định tuyến**.

Định tuyến phổ biến: Tính toán các tuyến đường dựa trên số lượt đạp xe phổ biến nhất từ Garmin Connect.

Chế độ định tuyến: Thiết lập phương pháp vận tải để tối ưu hoá tuyến đường của bạn.

Phương thức tính: Thiết lập phương pháp được dùng để tính toán tuyến đường của bạn.

Theo dõi đường: Khóa biểu tượng vị trí thể hiện vị trí của bạn trên bản đồ, so với đường gần nhất.

Thiết lập sự né tránh: Thiết lập các loại đường cần tránh xa trong khi điều hướng.

Tính toán lại: Tự động tính toán lại tuyến đường khi bạn đi chệch khỏi tuyến đường đó.

Chọn hoạt động để tính toán tuyến đường

Bạn có thể chọn thiết bị để tính toán tuyến đường dựa trên loại hoạt động.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Điều hướng > Định tuyến > Chế độ định tuyến**.
- 4 Chọn một tùy chọn để tính toán tuyến đường của bạn.

Ví dụ, bạn có thể chọn Đạp xe trên đường để điều hướng đi trên đường hoặc Đạp xe địa hình để điều hướng đi trên địa hình gập ghềnh, hiểm hóc.

Tính năng được kết nối

Tính năng kết nối có sẵn trên thiết bị Edge của bạn khi bạn kết nối thiết bị với mạng WiFi® hoặc điện thoại thông minh tương thích sử dụng công nghệ Bluetooth không dây.

Tính năng kết nối Bluetooth

Thiết bị Edge có một số tính năng được kết nối Bluetooth cho điện thoại thông minh tương thích của bạn bằng ứng dụng Garmin Connect và Connect IQ. Vui lòng truy cập Garmin.com.vn/products/apps để biết thêm thông tin.

Tải hoạt động lên Garmin Connect: Tự động gửi hoạt động của bạn đến tài khoản Garmin Connect ngay khi hoàn tất ghi lại hoạt động.

Hỗ trợ: Cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản tự động với tên và vị trí GPS của bạn đến các số liên lạc khẩn cấp bằng ứng dụng Garmin Connect.

Nhắc nhở bằng âm thanh: Cho phép ứng dụng Garmin Connect bật nhắc nhở thông báo trạng thái trên điện thoại thông minh trong khi chạy bộ hoặc trong hoạt động khác.

Cảnh báo xe đạp: Cho phép bạn bật cảnh báo phát ra trên thiết bị và gửi cảnh báo đến điện thoại thông minh của mình khi thiết bị phát hiện chuyển động.

Tính năng có thể tải xuống Connect IQ: Cho phép bạn tải xuống các tính năng Connect IQ từ ứng dụng Connect IQ.

Tải xuống hành trình, đoạn đường và việc luyện tập từ Garmin Connect: Cho phép tìm kiếm hoạt động trên Garmin Connect bằng điện thoại thông minh và gửi đến thiết bị của bạn.

Truyền từ thiết bị này sang thiết bị khác: Cho phép truyền không dây các tập tin đến thiết bị Edge tương thích khác.

Thiết bị Edge của tôi: Xác định vị trí thiết bị Edge bị mất được kết nối với điện thoại thông minh của bạn và hiện nằm trong phạm vi.

GroupTrack: Cho phép theo dõi các kết nối khác trong nhóm của bạn khi sử dụng LiveTrack trực tiếp trên màn hình và theo thời gian thực. Bạn có thể gửi các tin nhắn được cài đặt sẵn đến những người đạp xe khác trong phiên GroupTrack có thiết bị Edge tương thích.

Phát hiện sự cố: Cho phép ứng dụng Garmin Connect gửi tin nhắn đến điểm liên hệ khẩn cấp của bạn khi thiết bị Edge phát hiện sự cố.

Theo dõi rục rịch: Cho phép bạn bè và gia đình dõi theo các cuộc đua và hoạt động luyện tập của bạn trong thời gian thực. Có thể mời những người theo dõi sử dụng thư điện tử hoặc truyền thông xã hội, cho phép họ xem dữ liệu trực tiếp trên trang theo dõi Garmin Connect.

Tin nhắn: Cho phép trả lời cuộc gọi đến hoặc tin nhắn bằng tin nhắn được cài đặt sẵn. Tính năng này khả dụng với điện thoại thông minh Android™ tương thích.

Thông báo: Hiện thị tin nhắn và thông báo điện thoại.

Tương tác truyền thông xã hội: Cho phép đăng cập nhật lên trang mạng truyền thông xã hội yêu thích khi tải hoạt động lên ứng dụng Garmin Connect Mobile.

Cập nhật thời tiết: Gửi thông báo và điều kiện thời tiết theo thời gian thực đến thiết bị của bạn.

Tính năng phát hiện sự cố và hỗ trợ

Phát hiện sự cố

CẢNH BÁO

Phát hiện sự cố là tính năng bổ sung được thiết kế chủ yếu để sử dụng trên đường. Tính năng phát hiện sự cố không được xem là cách thức chủ yếu để nhận được sự trợ giúp khẩn cấp. Ứng dụng Garmin Connect không thay mặt bạn liên hệ với dịch vụ khẩn cấp.

Khi sự cố được phát hiện bởi thiết bị Edge với GPS được kích hoạt, ứng dụng Garmin Connect có thể gửi tin nhắn và email tự động với tên của bạn và vị trí GPS đến điểm liên hệ khẩn cấp của bạn.

Tin nhắn hiển thị trên thiết bị của bạn và điện thoại thông minh được ghép đôi cho biết các liên hệ của bạn sẽ được thông báo sau 30 giây trôi qua. Nếu bạn không cần hỗ trợ, bạn có thể huỷ bỏ tin nhắn khẩn cấp tự động.

Trước khi bạn có thể cho phép phát hiện sự cố trên điện thoại của bạn, bạn phải lập thông tin liên hệ khẩn cấp trong ứng dụng Garmin Connect. Điện thoại thông minh được ghép đôi của bạn phải có mạng (data plan) và nằm trong phạm vi phủ sóng mạng, nơi có dữ liệu. Liên hệ khẩn cấp của bạn phải có thể nhận tin nhắn văn bản (có thể áp dụng đánh giá tin nhắn văn bản chuẩn).

Hỗ trợ

⚠CẢNH BÁO

Hỗ trợ là một tính năng bổ sung và không nên phụ thuộc vào như một phương pháp chính để được hỗ trợ khẩn cấp. Ứng dụng Garmin Connect không thay mặt bạn liên hệ với các dịch vụ khẩn cấp.



Khi thiết bị Edge của bạn đã bật GPS được kết nối với ứng dụng Garmin Connect, bạn có thể gửi tin nhắn văn bản tự động với tên và vị trí GPS của bạn đến các số liên lạc khẩn cấp.

Trước khi bạn có thể bật tính năng hỗ trợ trên thiết bị của mình, bạn phải thiết lập thông tin liên lạc khẩn cấp trong ứng dụng Garmin Connect. Điện thoại thông minh được ghép đôi với Bluetooth phải được trang bị gói dữ liệu và nằm trong vùng phủ sóng của mạng nơi dữ liệu có sẵn. Các liên hệ khẩn cấp của bạn phải có khả năng nhận được tin nhắn văn bản (có thể áp dụng tỷ lệ gửi tin nhắn văn bản chuẩn).

Một tin nhắn xuất hiện trên thiết bị của bạn cho biết sẽ thông báo đến các liên hệ của bạn khi hết thời gian đếm ngược. Nếu không cần hỗ trợ, bạn có thể hủy tin nhắn.

Bổ sung liên hệ khẩn cấp

Số liên lạc khẩn cấp được sử dụng cho các tính năng phát hiện lỗi và hỗ trợ.

- 1 Từ ứng dụng Garmin Connect, chọn  hoặc .
- 2 Chọn **An toàn & Theo dõi > Phát hiện sự cố & Hỗ trợ > Thêm liên hệ khẩn cấp**.
- 3 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Xem các liên hệ khẩn cấp của bạn



Trước khi bạn có thể xem các liên hệ khẩn cấp trên thiết bị của bạn, bạn phải thiết lập các liên hệ khẩn cấp và thông tin về người đạp xe trong ứng dụng Garmin Connect.

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > An toàn & Theo dõi > Liên hệ khẩn cấp**.

Tên và số điện thoại liên hệ khẩn cấp của bạn xuất hiện.

Yêu cầu hỗ trợ

Trước khi có thể yêu cầu hỗ trợ, bạn phải bật GPS trên thiết bị Edge.

- 1 Giữ  trong 5 giây để kích hoạt tính năng hỗ trợ. Thiết bị phát ra tiếng bíp và gửi tin nhắn sau khi hết thời gian đếm ngược trong năm giây.
MẸO: Bạn có thể chọn  trước khi hết thời gian đếm ngược để hủy tin nhắn.
- 2 Nếu cần thiết, hãy chọn **Gửi** để gửi tin nhắn ngay lập tức.

Bật hoặc tắt phát hiện sự cố

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > An toàn & Theo dõi > Phát hiện sự cố**.

Hủy bỏ tin nhắn tự động

Khi một thiết bị được phát hiện bởi thiết bị của bạn, bạn có thể hủy tin nhắn khẩn cấp tự động đó trên thiết bị của bạn hoặc điện thoại thông minh được ghép đôi của bạn trước khi tin nhắn đó được gửi đến liên hệ khẩn cấp.

Chọn **Hủy > Có** trước khi kết thúc đếm ngược 30 giây.

Gửi bản cập nhật trạng thái sau sự cố

Trước khi bạn có thể gửi bản cập nhật trạng thái đến các liên hệ khẩn cấp của bạn, thiết bị của bạn phải phát hiện ra một sự cố và gửi tin nhắn khẩn cấp tự động đến các liên hệ khẩn cấp của bạn.




Bạn có thể gửi bản cập nhật trạng thái đến các liên hệ khẩn cấp của bạn thông báo rằng bạn không cần sự trợ giúp.

Từ trang trạng thái, chọn **Đã phát hiện sự cố > Tôi ổn**. Một tin nhắn được gửi đến tất cả các liên hệ khẩn cấp.

Bắt đầu phiên GroupTrack

Trước khi bạn có thể bắt đầu phiên GroupTrack, bạn phải có điện thoại thông minh có ứng dụng Garmin Connect được ghép đôi với thiết bị của bạn (**Kết nối điện thoại thông minh, trang 1**).

Trong khi đạp xe, bạn có thể thấy những người đạp xe trong phiên GroupTrack của bạn trên bản đồ.



- 1 Trên thiết bị Edge, chọn **Trình đơn > Thiết lập > An toàn & Theo dõi > GroupTrack** để cho phép xem kết nối trên màn hình bản đồ.
- 2 Từ ứng dụng Garmin Connect, chọn  hoặc .
- 3 Chọn **An toàn & Theo dõi > LiveTrack > GroupTrack**.
- 4 Chọn **Hiển thị với > Tất cả các kết nối**.
LƯU Ý: Nếu bạn có nhiều hơn một thiết bị tương thích, chọn một thiết bị cho phiên GroupTrack.
- 5 Chọn **Bắt đầu LiveTrack**.
- 6 Trên thiết bị Edge, chọn  và đạp xe.
- 7 Cuộn xuống bản đồ để xem các kết nối của bạn.



- 8 Cuộn lên hoặc xuống danh sách GroupTrack. Bạn có thể chọn một người đạp xe trong danh sách, và người đó xuất hiện ở giữa bản đồ.


Mẹo cho phiên GroupTrack

Tính năng GroupTrack cho phép bạn theo dõi các kết nối khác trong nhóm của bạn, sử dụng LiveTrack trực tiếp trên màn hình. Tất cả thành viên của nhóm phải kết nối với bạn trong tài khoản Garmin Connect của bạn.

- Lái xe từ bên ngoài sử dụng GPS.
- Kết nối thiết bị Edge 530 với điện thoại thông minh bằng công nghệ Bluetooth.
- Trong ứng dụng Garmin Connect, chọn  hoặc  và chọn **Kết nối** để cập nhật danh sách người đạp xe cho phiên GroupTrack của bạn.
- Đảm bảo tất cả các kết nối của bạn kết nối với điện thoại thông minh của họ và bắt đầu phiên LiveTrack trong ứng dụng Garmin Connect.
- Phải đảm bảo tất cả kết nối đều trong phạm vi (40 km hoặc 25 dặm).
- Trong phiên GroupTrack, cuộn xuống bản đồ để xem các kết nối của bạn.
- Dừng đạp xe trước khi bạn cố gắng xem thông tin về địa điểm và hướng chuyển động của những người đạp xe khác trong phiên GroupTrack.

Đặt cảnh báo xe đạp

Bạn có thể bật cảnh báo xe đạp khi bạn rời khỏi xe đạp, chẳng hạn như khi dừng xe trong một chuyến đi dài. Bạn có thể điều khiển cảnh báo xe đạp từ thiết bị của mình hoặc cài đặt thiết bị trong ứng dụng Garmin Connect.



- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > An toàn & Theo dõi > Báo động xe đạp**.
- 2 Tạo hoặc cập nhật mật mã của bạn.
Khi bạn tắt báo thức xe đạp khỏi thiết bị Edge, bạn sẽ được nhắc nhập mật mã.
- 3 Giữ , và chọn **Đặt báo thức xe đạp**.

Nếu thiết bị phát hiện chuyển động, nó phát ra âm thanh cảnh báo và gửi cảnh báo đến điện thoại thông minh được kết nối của bạn.

Bật Nhắc nhở bằng âm thanh trên điện thoại thông minh

Trước khi có thể thiết lập nhắc nhở bằng âm thanh, bạn phải có điện thoại thông minh với ứng dụng Garmin Connect được kết nối với thiết bị Edge.

Bạn có thể cài đặt ứng dụng Garmin Connect để phát thông báo trạng thái chuyển động trên điện thoại thông minh của mình trong khi đi xe hoặc hoạt động khác. Cảnh báo âm thanh bao gồm số vòng và thời gian vòng, điều hướng, công suất, nhịp độ hoặc tốc độ và dữ liệu nhịp tim. Trong thời cảnh báo âm thanh, ứng dụng Garmin Connect sẽ tắt âm thanh chính của điện thoại thông minh để phát thông báo. Bạn có thể tùy chỉnh các mức âm lượng trên ứng dụng Garmin Connect.

- 1 Từ ứng dụng Garmin Connect, chọn  hoặc .
- 2 Chọn **Thiết bị Garmin**.

3 Chọn thiết bị của bạn.

4 Chọn **Thiết lập thiết bị > Lời nhắc âm thanh**.

Chuyển tập tin sang thiết bị khác

Bạn có thể chuyển hành trình, đoạn đường và bài tập từ một thiết bị Edge tương thích sang thiết bị khác sử dụng công nghệ Bluetooth không dây.

- 1 Bật các thiết bị Edge và mang chúng vào trong phạm vi 3m.
- 2 Từ thiết bị chứa tập tin, chọn **Trình đơn > Thiết lập > Tính năng được kết nối > Chuyển thiết bị > Chia sẻ các tập tin**.

LƯU Ý: Menu Chuyển thiết bị có thể ở một vị trí khác cho các thiết bị Edge khác.

- 3 Chọn loại tập tin để chia sẻ.
- 4 Chọn một hoặc nhiều tập tin hơn để chuyển.
- 5 Từ thiết bị nhận tệp, chọn **Trình đơn > Thiết lập > Tính năng được kết nối > Chuyển thiết bị**.
- 6 Chọn kết nối gần kề.
- 7 Chọn một hoặc nhiều tập tin hơn để nhận.

Thông báo xuất hiện trên cả hai thiết bị sau khi hoàn tất việc chuyển tập tin.

Tính năng kết nối WiFi

Tải hoạt động vào tài khoản Garmin Connect của bạn:

Tự động gửi hoạt động của bạn đến tài khoản Garmin Connect ngay khi hoàn tất ghi lại hoạt động.

Cập nhật phần mềm: Thiết bị tải xuống cập nhật phần mềm mới nhất khi kết nối Wi-Fi khả dụng.

Kế hoạch luyện tập và rèn luyện kỹ năng: Cho phép duyệt và chọn kế hoạch luyện tập và rèn luyện kỹ năng trên trang Garmin Connect. Lần sau thiết bị của bạn có kết nối Wi-Fi, các tập tin được gửi không dây đến thiết bị.

Thiết lập kết nối Wi-Fi

Bạn phải kết nối thiết bị của mình với ứng dụng Garmin Connect trên điện thoại hoặc với ứng dụng Garmin Express trên máy tính trước khi bạn có thể kết nối với mạng Wi-Fi.

- 1 Chọn một tùy chọn:
 - Tải xuống ứng dụng Garmin Connect và ghép nối điện thoại thông minh của bạn (**Kết nối điện thoại thông minh, trang 1**).
 - Truy cập Garmin.com.vn/express, và tải xuống ứng dụng Garmin Express.
- 2 Làm theo hướng dẫn trên màn hình để thiết lập kết nối Wi-Fi với Garmin Express.

Thiết lập kết nối Wi-Fi

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Tính năng được kết nối > Wi-Fi**.

Wi-Fi: Cho phép kết nối mạng Wi-Fi không dây.

LƯU Ý: Các thiết lập kết nối Wi-Fi khác xuất hiện chỉ khi Wi-Fi được cho phép.

Tự động tải lên: Cho phép bạn tải lên các hoạt động một cách tự động thông qua một mạng không dây đã biết.

Thêm mạng: Kết nối thiết bị của bạn với một mạng không dây.

Cảm biến không dây

Có thể sử dụng thiết bị với ANT+ hoặc Bluetooth không dây bộ cảm biến. Để biết thêm thông tin về khả năng tương thích và mua bộ cảm biến tùy ý, xem Garmin.com.vn/buy.

Mang thiết bị theo dõi nhịp tim

LƯU Ý: Nếu không có thiết bị theo dõi nhịp tim, bạn có thể bỏ qua bước này.

Bạn nên mang thiết bị theo dõi nhịp tim trực tiếp trên da, ngay bên dưới xương ức. Nên mang vừa đủ chặt để cố định thiết bị trong quá trình hoạt động.

- 1 Gắn mô-đun theo dõi nhịp tim ① lên trên dây đeo.



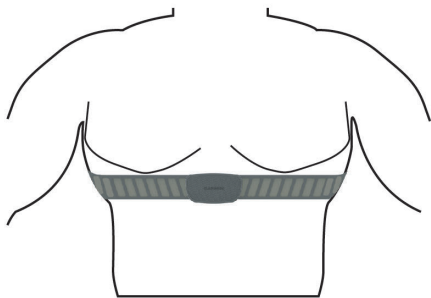
Logo Garmin trên mô-đun và dây đeo nằm ở mặt phải phía trên.

- 2 Làm ướt điện cực ② và các miếng đệm tiếp xúc ③ ở phía sau dây đeo để tạo sự kết nối mạnh mẽ giữa ngực và thiết bị truyền dẫn.



- 3 Quấn thiết bị theo dõi nhịp tim quanh ngực và gắn móc ④ với vòng dây với nhau ⑤.

LƯU Ý: Nhãn hướng dẫn không bị gấp chùng lên nhau.



Logo Garmin nằm ở mặt phải phía trên.

- 4 Mang thiết bị trong phạm vi 3 m (10 ft.) tính từ thiết bị theo dõi nhịp tim.

Sau khi mang thiết bị theo dõi nhịp tim, thiết bị hoạt động và gửi dữ liệu.

MẸO: Nếu dữ liệu nhịp tim thất thường hoặc không hiển thị, hãy xem các mẹo khắc phục sự cố ([Các mẹo](#)

[đối với dữ liệu nhịp tim thất thường, trang 19](#)).

Thiết lập vùng nhịp tim

Thiết bị sử dụng thông tin hồ sơ người dùng từ thiết lập ban đầu để xác định vùng nhịp tim mặc định. Bạn có thể điều chỉnh thủ công vùng nhịp tim theo mục tiêu sức khỏe của bạn ([Mục tiêu sức khỏe, trang 18](#)). Để có dữ liệu về lượng calo chính xác nhất trong quá trình hoạt động của bạn, bạn nên thiết lập nhịp tim tối đa, nhịp tim khi nghỉ và vùng nhịp tim.

- 1 Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Vùng luyện tập > Vùng nhịp tim**.

- 2 Nhập mức tối đa, ngưỡng lactat và giá trị nhịp tim khi nghỉ của bạn.

Bạn có thể sử dụng tính năng phát hiện âm thanh để tự động phát hiện nhịp tim của bạn trong suốt quá trình hoạt động. Các giá trị của vùng được cập nhật tự động, nhưng bạn cũng có thể sửa đổi mỗi giá trị bằng cách thủ công.

- 3 Chọn **Dựa trên:**

- 4 Chọn một tùy chọn:

- Chọn **BPM** để xem và hiệu chỉnh các vùng theo nhịp đập trong một phút.
- Chọn **% Tối đa** để xem và hiệu chỉnh các vùng dưới dạng phần trăm nhịp tim tối đa.
- Chọn **%HRR** để xem và hiệu chỉnh các vùng dưới dạng phần trăm dự phòng nhịp tim (nhịp tim tối đa trừ đi nhịp tim lúc nghỉ ngơi).
- Chọn **%LTHR** để xem và hiệu chỉnh các vùng dưới dạng phần trăm nhịp tim theo ngưỡng lactate.

Đổi với vùng nhịp tim

Nhiều vận động viên điền kinh sử dụng vùng nhịp tim để đo và tăng cường sức khỏe tim mạch và cải thiện mức độ sức khỏe. Vùng nhịp tim là khoảng nhịp tim được thiết lập trong một phút. Năm vùng nhịp tim thường được chấp nhận được đánh số từ 1 đến 5 theo cường độ tăng. Thông thường, vùng nhịp tim được tính toán dựa trên tỷ lệ phần trăm của nhịp tim tối đa.

Mục tiêu sức khỏe

Biết được vùng nhịp tim có thể giúp bạn đo và cải thiện sức khỏe bằng cách hiểu và áp dụng các nguyên lý này.

- Nhịp tim là phép đo hiệu quả cường độ luyện tập.
- Luyện tập trong các vùng nhịp tim nhất định có thể giúp cải thiện khả năng và độ dẻo dai tim mạch.

Nếu biết nhịp tim tối đa của bạn, có thể sử dụng bảng ([Tính toán vùng nhịp tim, trang 35](#)) để xác định vùng nhịp tim tốt nhất đối với các mục tiêu sức khỏe của bạn.

Nếu không biết nhịp tim tối đa, hãy sử dụng một trong số các máy tính khả dụng trên Internet. Một số trung tâm thể dục và sức khỏe có thể cung cấp bài kiểm tra đo nhịp tim tối đa. Nhịp tim tối đa mặc định là 220 trừ đi số tuổi của bạn.

Các mẹo đối với dữ liệu nhịp tim thất thường

Nếu dữ liệu nhịp tim thất thường hoặc không xuất hiện, có thể phải thử dùng các mẹo này.

- Thoa nước lần nữa vào điện cực và màng tiếp xúc (nếu có).
- Thắt chặt dây đeo trên ngực.
- Khởi động từ 5 đến 10 phút.
- Làm theo hướng dẫn cách bảo quản (*Bảo quản thiết bị theo dõi nhịp tim, trang 28*).

- Mặc áo chất liệu cotton hoặc làm ướt hoàn toàn hai mặt của dây đeo.

Chất liệu vải tổng hợp cọ xát vào thiết bị theo dõi nhịp tim có thể tạo ra tĩnh điện cản trở tín hiệu nhịp tim.

- Tránh xa các nguồn có thể gây cản trở thiết bị theo dõi nhịp tim.

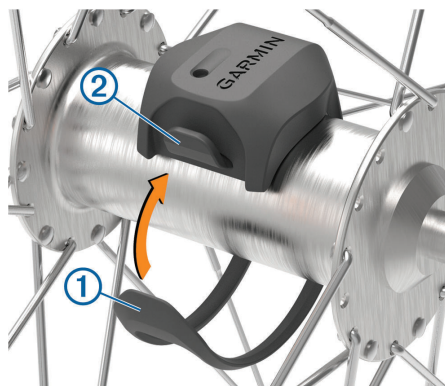
Các nguồn gây cản trở có thể bao gồm trường điện từ, một số cảm biến không dây 2.4 GHz, đường dây điện cao áp, động cơ điện, các lò, lò vi sóng, điện thoại không dây 2.4 GHz và điểm truy cập LAN không dây.

Lắp cảm biến tốc độ

LƯU Ý: Nếu không có cảm biến này, bạn có thể bỏ qua bước này.

MẸO: Garmin khuyến nghị bạn cố định xe đạp trên chân chống trong khi lắp cảm biến.

- 1 Đặt và giữ cảm biến tốc độ ở phía trên ổ trục bánh xe.
- 2 Kéo dây ① bao quanh ổ trục, và gắn dây vào móc ② trên cảm biến.



Cảm biến có thể bị nghiêng nếu lắp trên trục không đối xứng. Điều này không ảnh hưởng đến hoạt động.

- 3 Quay bánh xe để kiểm tra khoảng cách an toàn. Cảm biến không được tiếp xúc với các bộ phận khác của xe đạp.

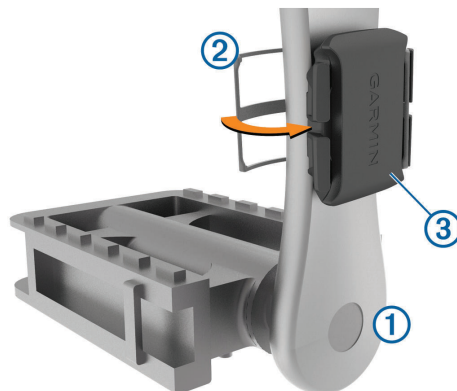
LƯU Ý: LED xanh lá nhấp nháy trong 5 giây để báo hiệu hoạt động sau 2 vòng quay.

Lắp cảm biến giồng chân

LƯU Ý: Nếu không có cảm biến này, bạn có thể bỏ qua bước này.

MẸO: Garmin khuyến nghị bạn cố định xe đạp trên chân chống trong khi lắp cảm biến.

- 1 Chọn kích cỡ dây phù hợp nhất với giò đĩa ①. Bạn nên chọn dây nhỏ nhất và có thể kéo căng bao quanh giò đĩa.
- 2 Ổ bên không truyền động, đặt và giữ mặt phẳng của cảm biến giồng chân ở phía bên trong giò đĩa.
- 3 Kéo các dây ② bao quanh giò đĩa, và gắn dây vào móc ③ trên cảm biến.



- 4 Quay giò đĩa để kiểm tra khoảng cách an toàn. Cảm biến và dây không được tiếp xúc với bất kỳ bộ phận nào của xe đạp hoặc giày.

LƯU Ý: LED xanh lá nhấp nháy trong 5 giây để báo hiệu hoạt động sau 2 vòng quay.

- 5 Đạp thử 15 phút và kiểm tra cảm biến và dây để đảm bảo không có biểu hiện hư hỏng nào cả.

Về cảm biến tốc độ và cảm biến giồng chân

Dữ liệu về giồng chân từ cảm biến giồng chân luôn được ghi lại. Nếu cảm biến tốc độ và cảm biến giồng chân không được ghép đôi với thiết bị của bạn, dữ liệu GPS được dùng để tính toán tốc độ và khoảng cách.

Giồng chân là tỷ lệ đạp xe của bạn hoặc “vòng quay” được đo bởi số vòng quay của giò đĩa mỗi phút (rpm).

Tính giá trị trung bình giồng chân hoặc công suất

Thiết lập tính giá trị trung bình khác không có sẵn nếu bạn đang luyện tập cùng với cảm biến giồng chân hoặc dụng cụ đo công suất tùy chọn. Thiết lập mặc định không bao gồm giá trị bằng không mà xảy ra khi bạn không đạp xe.

Bạn có thể thay đổi giá trị cài đặt này (*Cài đặt ghi dữ liệu, trang 27*).

Ghép đôi cảm biến không dây của bạn

Trước khi bạn có thể ghép đôi, bạn phải bắt thiết bị theo dõi nhịp tim hoặc lắp đặt cảm biến

Ghép đôi là việc kết nối cảm biến ANT + Bluetooth không dây, ví dụ, kết nối nhịp tim với thiết bị Garmin của bạn.

- Mang thiết bị trong phạm vi 3 m (10 ft.) tính từ bộ cảm biến.
LƯU Ý: Đứng cách 10 m (33 ft.) từ bộ cảm biến ANT+ khác khi kết nối.
- Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Cảm biến > Thêm cảm biến.**
- Chọn một tùy chọn:
 - Chọn loại cảm biến.
 - Chọn **Tim kiếm tất cả** để tìm kiếm tất cả các cảm biến ở gần.
- Chọn một hoặc nhiều cảm biến để ghép đôi với thiết bị của bạn.
- Chọn **Thêm cảm biến.**
Khi bộ cảm biến đã được ghép đôi với thiết bị của bạn, x là liên tục. Bạn có thể tùy chỉnh trường dữ liệu để hiển thị dữ liệu công suất.

Tập luyện với dụng cụ đo công suất

- Truy cập Garmin.com.vn/products/intosports để xem danh sách các cảm biến ANT+ tương thích với thiết bị (như Vector).
- Để biết thêm thông tin, xem hướng dẫn sử dụng cho dụng cụ đo công suất.
- Điều chỉnh vùng công suất trùng khớp với mục tiêu và khả năng của bạn ([Giới thiệu về vận động viên chuyên nghiệp, trang 20](#)).
- Sử dụng thông báo khoảng để thông báo khi bạn đạt vùng công suất xác định ([Thiết lập báo động phạm vi, trang 25](#)).
- Tùy chỉnh trường dữ liệu công suất ([Thêm màn hình dữ liệu, trang 24](#)).

Giới thiệu về vận động viên chuyên nghiệp

Giá trị của các vùng đó là các giá trị mặc định và có thể không hợp với khả năng của cá nhân bạn. Bạn có thể điều chỉnh thủ công các vùng của bạn hoặc dùng Garmin Connect. Nếu bạn biết giá trị ngưỡng công suất hoạt động thể lực (FTP), bạn có thể nhập giá trị đó và cho phép phần mềm tự động tính toán vùng công suất của bạn.

- Chọn **Trình đơn > Số liệu thống kê của tôi > Vùng luyện tập > Vùng lực.**
- Nhập giá trị FTP của bạn.
- Chọn **Dựa trên:**
- Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Watt** để xem và hiệu chỉnh các vùng theo watt.
 - Chọn **% FTP** để xem và hiệu chỉnh các vùng dưới dạng phần trăm ngưỡng công suất hoạt động thể lực.

Hiệu chỉnh dụng cụ đo công suất của bạn

Trước khi bạn có thể hiệu chỉnh dụng cụ đo công suất của bạn, bạn phải lắp đặt và ghép đôi nó với thiết bị của bạn, và bắt đầu chủ động ghi lại dữ liệu với thiết bị này.

Để biết hướng dẫn hiệu chuẩn cho dụng cụ đo công suất của bạn, xem hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Cảm biến.**
- Chọn dụng cụ đo công suất của bạn.
- Chọn **Hiệu chuẩn.**
- Giữ dụng cụ đo công suất của bạn hoạt động bằng cách đạp xe cho đến khi tin nhắn xuất hiện.
- Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Công suất trên bàn đạp

Vector đo công suất trên bàn đạp.

Vector đo lực mà bạn áp dụng vài trăm lần mỗi giây. Vector cũng đo tốc độ guồng chân và đạp xe của bạn. Bằng cách đo lực, hướng lực và vòng quay của giò đĩa và thời gian, Vector có thể xác định công suất (watts). Vì Vector đo độc lập công suất chân bên trái và bên phải, nó cho biết sự cân bằng của công suất bên trái và bên phải.

LƯU Ý: Hệ thống Vector S không cung cấp cân bằng công suất hai bên trái - phải.

Động năng đạp xe

Chỉ số động năng đạp xe mô tả giá trị về cách thức bạn đang tạo ra công suất trong một vòng đạp và vị trí bạn tác dụng lực lên bàn đạp. Chỉ số này cho phép bạn hiểu cách đạp xe của chính mình. Hiểu được cách và vị trí bạn sinh ra công suất sẽ cho phép bạn luyện tập hiệu quả hơn và đánh giá độ phù hợp của xe đạp.

LƯU Ý: Bạn phải có hệ thống cảm biến kép Edge để sử dụng các chỉ số động năng đạp xe.

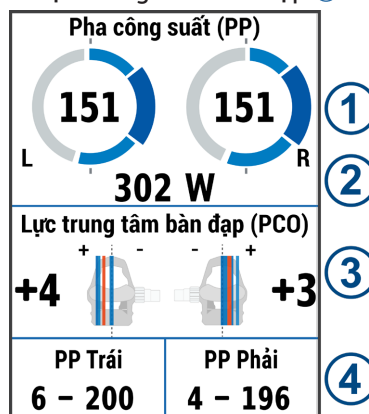
Để biết thêm thông tin, truy cập Garmin.com.vn/minisite/cyclingdynamics.

Sử dụng động năng đạp xe

Trước khi bạn có thể sử dụng động năng đạp xe, bạn phải ghép đôi dụng cụ đo công suất Vector với thiết bị của bạn ([Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19](#)).

CHÚ Ý: Việc ghi lại động năng đạp xe sử dụng bộ nhớ thiết bị bổ sung.

- Bắt đầu đạp xe.
- Cuộn lên hoặc xuống màn hình động năng đạp xe để xem dữ liệu pha công suất ①, tổng pha công suất ②, và lực trung tâm bàn đạp ③.



3 Nếu cần, hãy chọn **Trường dữ liệu** để thay đổi trường dữ liệu (*Thêm màn hình dữ liệu, trang 24*).

LƯU Ý: Hai trường dữ liệu ở phía dưới màn hình ④ có thể tùy chỉnh.

Bạn có thể gửi dữ liệu đạp xe lên ứng dụng Garmin Connect Mobile để xem dữ liệu động năng đạp xe bổ sung (*Gửi dữ liệu đạp xe của bạn đến tài khoản Garmin Connect, trang 22*).

Dữ liệu pha công suất

Pha công suất là độ chênh lệch trong vòng đạp (độ chênh lệch giữa góc bắt đầu và góc kết thúc) tại nơi bạn sinh ra công suất dương.

Lực trung tâm bàn đạp

Lực trung tâm bàn đạp là vị trí trên bàn đạp nơi bạn tạo ra lực.

Cập nhật Phần mềm Vector sử dụng thiết bị Edge

Trước khi có thể cập nhật phần mềm, bạn phải ghép đôi thiết bị Edge với hệ thống Vector.

1 Gửi dữ liệu đạp xe của bạn đến tài khoản Garmin Connect (*Gửi dữ liệu đạp xe của bạn đến tài khoản Garmin Connect, trang 22*).

Garmin Connect tự động tìm kiếm các bản cập nhật phần mềm và gửi chúng tới thiết bị Edge của bạn.

2 Mang thiết bị Edge của bạn trong phạm vi 3m từ bộ cảm biến.

3 Quay giò đĩa vài phút. Thiết bị Edge nhắc nhở bạn cài đặt tất cả các bản cập nhật phần mềm bị hoãn.

4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Nhận biết tình hình

Thiết bị Edge có thể được dùng với thiết bị Varia Vision, đèn xe đạp thông minh Varia và radar cảnh báo va chạm để nâng cao khả năng nhận biết tình hình. Xem hướng dẫn sử dụng của thiết bị Varia để biết thêm thông tin.

LƯU Ý: Bạn có thể cần cập nhật phần mềm Edge trước khi ghép đôi thiết bị Varia (*Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng Garmin Express, trang 28*).

Sử dụng thiết bị gạt điện tử

Trước khi sử dụng các thiết bị gạt điện tử tương thích, như thiết bị gạt Shimano® Di2™, bạn phải kết nối chúng với thiết bị (*Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19*). Có thể tùy chỉnh trường dữ liệu tùy chọn (*Thêm màn hình dữ liệu, trang 24*). Thiết bị Edge 830 hiển thị các giá trị điều chỉnh hiện tại khi bộ cảm biến ở chế độ điều chỉnh.

Sử dụng eBike

Trước khi bạn có thể sử dụng một eBike tương thích, như Shimano STEPS™ eBike, bạn phải kết nối nó với thiết bị của mình (*Ghép đôi cảm biến không dây của bạn, trang 19*). Bạn có thể tùy chỉnh màn hình dữ liệu và

trường dữ liệu eBike tùy chọn (*Thêm màn hình dữ liệu, trang 24*).

Xem chi tiết về cảm biến eBike

1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Cảm biến**.

2 Chọn eBike của bạn.

3 Chọn một tùy chọn:

- Để xem chi tiết về eBike, như hành trình kế hoạch khoảng cách di chuyển, chọn **Chi tiết về cảm biến > Chi tiết về eBike**.
- Để xem thông báo lỗi eBike, chọn **▲**.

Xem hướng dẫn sử dụng của eBike để biết thêm thông tin.

Lịch sử

Lịch sử bao gồm thời gian, quãng đường, lượng calo, nhịp độ hoặc tốc độ trung bình, dữ liệu vòng hoạt động, và thông tin cảm biến ANT+ tùy chọn.

LƯU Ý: Lịch sử không được ghi lại trong khi thiết bị bấm giờ dừng hoặc tạm dừng.

Khi bộ nhớ thiết bị đầy, xuất hiện một thông báo. Thiết bị không tự động xóa hoặc ghi đè lên lịch sử của bạn. Tải lên lịch sử của bạn để Garmin Connect định kỳ theo dõi tất cả dữ liệu đạp xe của bạn.

Xem dữ liệu đạp xe của bạn

1 Chọn **Trình đơn > Lịch sử > Hành trình đạp xe**.

2 Chọn dđạp xe.

3 Chọn một tùy chọn.

Xem thời gian của bạn trong mỗi vùng luyện tập

Trước khi bạn có thể xem thời gian của bạn trong mỗi vùng luyện tập, bạn phải ghép đôi thiết bị của bạn với thiết bị theo dõi nhịp tim hoặc dụng cụ đo công suất tương thích, hoàn thành một hoạt động và lưu hoạt động đó.

Xem thời gian của bạn trong mỗi vùng nhịp tim và vùng công suất có thể giúp bạn điều chỉnh cường độ luyện tập. Bạn có thể điều chỉnh vùng công suất của bạn (*Giới thiệu về vận động viên chuyên nghiệp, trang 20*) và vùng nhịp tim của bạn (*Thiết lập vùng nhịp tim, trang 18*) để phù hợp với mục tiêu và khả năng của bạn. Bạn có thể tùy chỉnh trường dữ liệu để hiển thị thời gian của bạn trong vùng luyện tập trong suốt quá trình đạp xe (*Thêm màn hình dữ liệu, trang 24*).

1 Chọn **Trình đơn > Lịch sử > Hành trình đạp xe**.

2 Chọn dđạp xe.

3 Chọn một tùy chọn:

- Nếu bạn có dữ liệu đạp xe từ một cảm biến, chọn **Thời gian trong vùng nhịp tim** hoặc **Thời gian trong Vùng công suất**.
- Nếu bạn có dữ liệu đạp xe từ cả hai cảm biến, chọn **Múi giờ**, và chọn **Vùng nhịp tim** hoặc **Vùng lực**.

Xóa lần đạp xe

- 1 Chọn **Trình đơn > Lịch sử > Hành trình đạp xe > Xóa**.
- 2 Chọn một hoặc nhiều lần đạp xe để xóa.
- 3 Chọn **Xóa lần đạp xe > OK**.

Xem tổng dữ liệu

Có thể xem dữ liệu quãng đường và thời gian tích lũy được lưu vào thiết bị, bao gồm số lượt đạp xe, thời gian, quãng đường và lượng calo.

- 1 Chọn **Trình đơn > Lịch sử > Tổng**.
- 2 Chọn một tùy chọn để xem thiết bị hoặc tổng hồ sơ hoạt động.

Xóa tổng dữ liệu

- 1 Chọn **Trình đơn > Lịch sử > Tổng > Xóa các tổng số**.
 - 2 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Xóa tất cả tổng số** để xóa tất cả tổng số khỏi lịch sử.
 - Chọn một hồ sơ hoạt động để xóa tổng dữ liệu đã tích lũy trong một hồ sơ.
- LƯU Ý:** Việc này không xóa các hoạt động đã lưu bất kỳ.
- 3 Chọn **OK**.

Garmin Connect

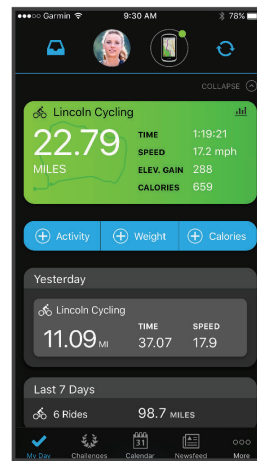
Bạn có thể kết nối với bạn bè trên Garmin Connect. Garmin Connect cung cấp cho bạn các công cụ để theo dõi, phân tích, chia sẻ và khuyến khích lẫn nhau. Garmin Connect ghi lại các sự kiện trong lối sống năng động của bạn, bao gồm chạy, đi bộ, cưỡi ngựa, bơi, đi bộ, triathlons và hơn thế nữa.

Bạn có thể tạo tài khoản Garmin Connect miễn phí khi ghép đôi thiết bị với điện thoại bằng ứng dụng đi động Garmin Connect hoặc truy cập [connect.Garmin.com](https://connect.garmin.com).

Lưu trữ các hoạt động: Sau khi hoàn thành và lưu hoạt động được tính giờ với thiết bị của bạn, có thể tải lên hoạt động đó vào tài khoản Garmin Connect và lưu giữ nó bao lâu tùy ý bạn.

Phân tích dữ liệu: Có thể xem thông tin chi tiết hơn về hoạt động, bao gồm thời gian, khoảng cách, nhịp tim, calo bị đốt cháy, nhịp chạy, hình chụp từ trên cao, biểu đồ nhịp độ và tốc độ, và các báo cáo tùy chỉnh.

LƯU Ý: Một số dữ liệu yêu cầu một phụ kiện tùy chọn như thiết bị theo dõi nhịp tim.



Lập kế hoạch luyện tập: Có thể chọn mục tiêu luyện tập và tải một trong các kế hoạch luyện tập mỗi ngày.

Chia sẻ các hoạt động: Có thể kết nối với bạn bè để dõi theo từng hoạt động khác hoặc gửi đường kết nối đến các hoạt động trên các mạng xã hội yêu thích.

Gửi dữ liệu đạp xe của bạn đến tài khoản Garmin Connect

- Đồng bộ hóa thiết bị Edge của bạn với ứng dụng Garmin Connect trên điện thoại thông minh của bạn.
- Sử dụng cáp USB kèm theo thiết bị Edge của bạn để gửi dữ liệu đạp xe đến tài khoản Garmin Connect của bạn trên máy tính.

Ghi lại dữ liệu

Thiết bị của bạn có tính năng ghi chép thông minh. Nó ghi lại những điểm chính khi bạn thay đổi hướng, tốc độ hoặc nhịp tim.

Khi dụng cụ đo công suất được ghép đôi, thiết bị ghi lại các điểm mỗi giây. Việc ghi lại các điểm mỗi giây cung cấp các dữ liệu theo dõi vô cùng chi tiết và sử dụng nhiều bộ nhớ có sẵn.

Để biết thêm thông tin về việc tính giá trị trung bình guồng chân hoặc công suất, xem [Tính giá trị trung bình guồng chân hoặc công suất, trang 19](#).

Quản lý dữ liệu

LƯU Ý: Thiết bị không tương thích với các hệ điều hành Windows® 95, 98, Me, Windows NT®, và Mac® OS 10.3 và hệ điều hành cũ hơn.

Kết nối thiết bị với máy tính của bạn

CHÚ Ý

Để ngăn ngừa sự ăn mòn, làm khô kỹ cổng USB, nắp chống chịu thời tiết và khu vực xung quanh trước khi sạc hoặc kết nối với máy tính.

- 1 Kéo nắp chống chịu thời tiết ra khỏi cổng USB.
- 2 Cắm đầu nhỏ của cáp USB vào cổng USB.
- 3 Cắm đầu lớn của cáp USB vào cổng USB trên máy.

tính.

Thiết bị của bạn xuất hiện dưới dạng một ổ đĩa di động trong My Computer trên máy tính Windows và như một bộ đĩa gắn kết trên máy tính Mac.

Chuyển tập tin sang thiết bị của bạn

1 Kết nối thiết bị với máy tính.

Trên các máy tính Windows, thiết bị như một ổ đĩa di động hoặc thiết bị cầm tay. Trên các máy tính Mac, thiết bị như một bộ đĩa gắn kết.

LƯU Ý: Một số máy tính có nhiều ổ đĩa mạng có thể không hiển thị các ổ đĩa thiết bị hợp lý. Xem tài liệu về hệ điều hành để tìm hiểu cách sắp xếp ổ đĩa.

2 Trên máy tính của bạn, mở file browser.

3 Chọn tập tin.

4 Chọn **Hiệu chỉnh** > **Sao chép**.

5 Mở thiết bị di động, ổ đĩa hoặc bộ đĩa cho thiết bị.

6 Duyệt thư mục

7 Chọn **Hiệu chỉnh** > **Paste**.

Tập tin đó hiển thị trong danh sách các tập tin trong bộ nhớ thiết bị.

Xoá tập dữ liệu

CHÚ Ý

Nếu không biết mục đích của tập dữ liệu, không xóa nó. Không nên xóa bộ nhớ thiết bị chứa tập dữ liệu hệ thống quan trọng.

1 Mở ổ đĩa hoặc bộ đĩa **Garmin**.

2 Nếu cần thiết, mở danh mục hoặc thiết bị.

3 Chọn tập tin.

4 Ấn phím **Xoá** trên bàn phím.

LƯU Ý: Nếu đang sử dụng máy tính Apple®, bạn phải làm trống tập tin Rác để loại bỏ hoàn toàn các tập tin.

Ngắt kết nối cáp USB

Nếu thiết bị được kết nối với máy tính dưới dạng ổ đĩa di động hoặc thiết bị rời, bạn phải ngắt kết nối thiết bị với máy tính an toàn để tránh mất dữ liệu. Nếu thiết bị được kết nối với máy tính hệ điều hành Windows dưới dạng thiết bị di động, không cần ngắt kết nối thiết bị an toàn.

1 Hoàn tất thao tác:

- Đối với máy tính Windows, chọn biểu tượng **Tháo phần cứng an toàn** ở khay hệ thống, và chọn thiết bị của bạn.
- Đối với các máy tính Apple, chọn thiết bị, và chọn **Tập tin** > **Đẩy ra**.

2 Ngắt kết nối cáp với máy tính.

Tùy chỉnh thiết bị

Tính năng có thể tải xuống Connect IQ

Bạn có thể thêm tính năng Connect IQ vào thiết bị của bạn từ Garmin và những nhà cung cấp khác sử dụng ứng dụng Connect IQ.

Trường dữ liệu: Cho phép tải xuống trường dữ liệu mới để trình bày về cảm biến, hoạt động và dữ liệu lịch sử theo cách mới. Có thể thêm trường dữ liệu Connect IQ cho các trang và tính năng được cài sẵn.

Công cụ: Cung cấp thông tin nhanh, bao gồm dữ liệu cảm biến và thông báo.

Ứng dụng: Thêm tính năng tương tác cho đồng hồ của bạn như các loại hoạt động ngoài trời và luyện tập mới.

Tải xuống tính năng Connect IQ bằng máy tính

1 Kết nối thiết bị với máy tính dùng cáp USB.

2 Truy cập Garmin.com.vn/products/apps và đăng nhập.

3 Chọn tính năng Connect IQ, và tải xuống.

4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Hồ sơ

Thiết bị Edge có một số tính năng cho bạn tùy chỉnh thiết bị, bao gồm hồ sơ. Hồ sơ là tập hợp các cài đặt tối ưu hóa thiết bị của bạn dựa trên cách bạn đang sử dụng nó. Ví dụ: bạn có thể tạo các cài đặt và chế độ xem khác nhau cho việc luyện tập và đạp xe địa hình.

Khi bạn đang sử dụng hồ sơ và bạn thay đổi cài đặt chẳng hạn như trường dữ liệu hoặc đơn vị đo, các thay đổi được lưu tự động như một phần của hồ sơ đó.

Hồ sơ hoạt động: Bạn có thể tạo hồ sơ hoạt động cho kiểu đạp xe. Ví dụ, bạn có thể tạo hồ sơ hoạt động riêng để luyện tập, để đua xe và để đạp xe địa hình. Hồ sơ hoạt động bao gồm các trang dữ liệu tùy chỉnh, tất cả hoạt động, cảnh báo, vùng luyện tập (chẳng hạn như nhịp tim và tốc độ), thiết lập luyện tập (chẳng hạn như Auto Pause và Auto Lap) và thiết lập điều hướng.

Hồ sơ người dùng: Bạn có thể cập nhật cài đặt giới tính, tuổi, cân nặng và chiều cao. Thiết bị sử dụng thông tin này để tính toán dữ liệu đạp xe chính xác.

Thiết lập hồ sơ người dùng

Bạn có thể cập nhật thiết lập giới tính, tuổi, cân nặng, và chiều cao. Thiết bị sử dụng thông tin này để tính toán dữ liệu đạp xe chính xác.

1 Chọn **Trình đơn** > **Số liệu thống kê của tôi** > **Hồ sơ người dùng**.

2 Chọn một tùy chọn.

Về thiết lập luyện tập

Các thiết lập và tùy chọn sau cho phép bạn tùy chỉnh

thiết bị của bạn dựa trên nhu cầu luyện tập của bạn. Các thiết lập này được lưu vào hồ sơ hoạt động. Ví dụ, bạn có thể thiết lập báo động thời gian cho hồ sơ đua xe của bạn và bạn có thể thiết lập kích hoạt vị trí Vòng chạy tự động cho hồ sơ đạp xe của bạn.

Cập nhật hồ sơ hoạt động của bạn

Bạn có thể tùy chỉnh mười hồ sơ hoạt động. Bạn có thể tùy chỉnh thiết lập và trường dữ liệu của bạn cho một hoạt động hoặc chuyển đi đặc biệt.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn hồ sơ.
 - Chọn **Tạo mới** để thêm hoặc sao chép hồ sơ.
- 3 Nếu cần thiết, sửa đổi tên và màu sắc của hồ sơ.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Màn hình dữ liệu** để tùy chỉnh màn hình dữ liệu và trường dữ liệu (*Thêm màn hình dữ liệu, trang 24*).
 - Chọn **Màn hình dữ liệu > Độ cao > ClimbPro** để bật tính năng ClimbPro (*Sử dụng ClimbPro, trang 14*).
 - Chọn Kiểu đạp xe mặc định để thiết lập kiểu đạp xe mà tiêu biểu cho hồ sơ hoạt động này, chẳng hạn như việc làm hằng ngày.
MẸO: Sau mỗi lượt đạp xe không thuộc dạng điển hình, bạn có thể cập nhật kiểu đạp xe thủ công. Dữ liệu về kiểu đạp xe chính xác là rất quan trọng để tạo ra hành trình đạp xe thân thiện.
 - Chọn **Cung đường** để bật đoạn đường được phép của bạn (*Cho phép đoạn đường, trang 4*).
 - Chọn **Báo động** để tùy chỉnh báo động luyện tập (*Báo động, trang 25*).
 - Chọn **Tính năng tự động > Vòng chạy tự động** để thiết lập số vòng được kích hoạt (*Đánh dấu vòng chạy bằng vị trí, trang 25*).
 - Chọn **Tính năng tự động > Ngủ tự động** để tự động nhập chế độ ngủ sau năm phút không hoạt động (*Sử dụng chế độ ngủ tự động, trang 25*).
 - Chọn **Tính năng tự động > Dừng tự động** để thay đổi đồng hồ bấm giờ dừng tự động (*Sử dụng chế độ Dừng tự động, trang 26*).
 - Chọn **Tính năng tự động > Cuộn tự động** để tùy chỉnh hiển thị màn hình dữ liệu luyện tập khi đồng hồ bấm giờ đang chạy (*Sử dụng cuộn tự động, trang 26*).
 - Chọn **Timer Start Mode** để tùy chỉnh cách thiết bị phát hiện lúc bắt đầu đạp xe và tự động khởi động đồng hồ bấm giờ (*Khởi động đồng hồ bấm giờ tự động, trang 26*).
 - Chọn **Dinh dưỡng/Hydrat hóa** để cho phép theo dõi tiêu thụ thực phẩm và đồ uống.
 - Chọn **Điều hướng > Bản đồ** để tùy chỉnh thiết lập bản đồ (*Thiết lập bản đồ, trang 14*).
 - Chọn **Điều hướng > Định tuyến** để tùy chỉnh cài đặt định tuyến (*Thiết lập tuyến đường, trang 14*).
 - Chọn **Điều hướng > Thông báo điều hướng** để

hiển thị thông báo điều hướng bằng chế độ xem bản đồ hoặc lời nhắc văn bản.

- Chọn **Điều hướng > Cảnh báo cua gấp** để bật thông báo cảnh báo điều hướng cho các đoạn rẽ gấp.
- Chọn **Chế độ GPS** để tắt GPS (*Luyện tập trong nhà, trang 6*) hoặc thay đổi thiết lập vệ tinh (*Thay đổi thiết lập vệ tinh, trang 26*).

Tất cả thay đổi đều được lưu vào hồ sơ hoạt động.

Thêm màn hình dữ liệu

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Màn hình dữ liệu > Thêm mục mới > Màn hình dữ liệu**.
- 4 Chọn một loại, và chọn một hoặc nhiều trường dữ liệu.
- 5 Chọn ↶.
- 6 Chọn một tùy chọn.
 - Chọn một loại khác để chọn nhiều trường dữ liệu hơn.
 - Chọn **Hoàn tất**.
- 7 Chọn **^** hoặc **v** để thay đổi bố cục.
- 8 Chọn **•••**.
- 9 Chọn một tùy chọn:
 - Chạm vào một trường dữ liệu và chạm vào một trường dữ liệu khác để sắp xếp lại các trường dữ liệu đó.
 - Chạm hai lần vào trường dữ liệu để thay đổi trường dữ liệu đó.
- 10 Chọn **Hoàn tất**.

Sửa đổi Màn hình dữ liệu

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Màn hình dữ liệu**.
- 4 Chọn **Màn hình dữ liệu**.
- 5 Chọn **Trường bố cục và dữ liệu**.
- 6 Chọn **^** hoặc **v** để thay đổi bố cục.
- 7 Chọn **•••**.
- 8 Chọn một tùy chọn.
 - Chạm vào một trường dữ liệu và chạm vào một trường dữ liệu khác để sắp xếp lại các trường dữ liệu đó.
 - Chạm hai lần vào trường dữ liệu để thay đổi trường dữ liệu đó.
- 9 Chọn **Hoàn tất**.

Sắp xếp lại các trường dữ liệu

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Màn hình dữ liệu**.
- 4 Chọn **Màn hình dữ liệu**.
- 5 Chọn **Sắp xếp lại màn hình**.

6 Chọn  hoặc .

7 Chọn .

Báo động

Bạn có thể sử dụng báo động để luyện tập theo thời gian cụ thể, quãng đường, calo, nhịp tim, guồng chân và mục tiêu công suất. Thiết lập báo động được lưu vào hồ sơ hoạt động của bạn.

Thiết lập báo động phạm vi


Nếu bạn có thiết bị theo dõi nhịp tim, cảm biến guồng chân, hoặc dụng cụ đo công suất, bạn có thể thiết lập báo động phạm vi. Báo động phạm vi thông báo cho bạn biết khi thiết bị đo được mức trên hoặc dưới phạm vi giá trị quy định. Ví dụ, bạn có thể thiết lập thiết bị báo động cho bạn biết guồng chân của bạn dưới 40 RPM và trên 90 RPM. Bạn cũng có thể sử dụng vùng luyện tập để báo động phạm vi (*Vùng luyện tập, trang 12*).

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Báo động**.
- 4 Chọn **Thông báo về nhịp tim, Th.báo nhịp, Thông báo công suất**.
- 5 Chọn giá trị tối thiểu hoặc tối đa, hoặc vùng lựa chọn.

Mỗi khi bạn vượt quá hoặc giảm dưới phạm vi quy định, một thông báo xuất hiện. Thiết bị cũng phát ra tiếng bíp nếu âm thanh được bật (*Bật chế độ tiết kiệm pin, trang 30*).

Thiết lập báo động định kỳ

Báo động định kỳ thông báo cho bạn mỗi khi thiết bị ghi lại một giá trị hoặc thời khoảng quy định. Ví dụ, bạn có thể thiết lập thiết bị báo động cho bạn biết 30 phút một lần.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Báo động**.
- 4 Chọn loại báo động.
- 5 Bật báo động.
- 6 Nhập giá trị.
- 7 Chọn .

Mỗi khi bạn tới giá trị báo động, một thông báo xuất hiện. Thiết bị cũng phát ra tiếng bíp nếu âm thanh được bật (*Bật và tắt tiếng thiết bị, trang 27*).

Thiết lập cảnh báo ăn uống thông minh

Một cảnh báo thông minh thông báo cho bạn ăn hoặc uống trong khoảng thời gian chiến lược dựa trên các điều kiện đạp xe hiện tại. Ước tính cảnh báo thông minh cho một chuyến đi được dựa trên dữ liệu về nhiệt độ, mức tăng độ cao, tốc độ, thời gian, nhịp tim và năng lượng (nếu có).

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.

3 Chọn **Báo động**.

4 Chọn **Nhắc nhở ăn or Drink Alert**.

5 Bật báo động.

6 Chọn **Loại > Thông minh**.

Mỗi khi bạn đạt được giá trị cảnh báo thông minh ước tính, một thông báo sẽ xuất hiện. Thiết bị cũng phát ra tiếng bíp nếu bật âm thanh (*Bật và tắt tiếng thiết bị, trang 27*).

Vòng chạy tự động

Đánh dấu vòng chạy bằng vị trí

Bạn có thể sử dụng tính năng Vòng chạy tự động để đánh dấu vòng chạy đó tại vị trí cụ thể một cách tự động. Tính năng này rất hữu ích cho bạn so sánh hiệu suất với những phần đạp xe khác nhau (ví dụ, leo dốc hoặc luyện tập nước rút). Trong suốt hành trình, bạn có thể sử dụng Tùy chọn vị trí để kích hoạt vòng chạy ở tất cả các vị trí vòng chạy được lưu trong hành trình.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Tính năng tự động > Vòng chạy tự động > Chọn kích hoạt vòng hoạt động tự động > Theo vị trí > Vòng hoạt động tại**.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Chỉ nhấn vòng chạy** để kích hoạt máy đếm số vòng mỗi khi bạn chọn  và mỗi khi bạn lại vượt qua bất kỳ vị trí nào trong số đó.
 - Chọn **Bắt đầu và vòng hoạt động** chạy để kích hoạt máy đếm số vòng tại vị trí GPS nơi mà bạn chọn  và ở bất kỳ vị trí nào trong suốt quá trình đạp xe, nơi mà bạn chọn .
 - Chọn **Đánh dấu và vòng chạy** chạy để kích hoạt máy đếm số vòng tại vị trí GPS cụ thể nơi mà bạn chọn và ở bất kỳ vị trí nào trong suốt quá trình đạp xe, nơi mà bạn chọn .
- 5 Nếu cần thiết, tùy chỉnh trường dữ liệu vòng chạy (*Thêm màn hình dữ liệu, trang 24*).

Đánh dấu vòng chạy theo khoảng cách

Bạn có thể sử dụng tính năng Vòng chạy tự động để đánh dấu vòng chạy đó tại một khoảng cách cụ thể một cách tự động. Tính năng này rất hữu ích cho bạn so sánh hiệu suất với những phần đạp xe khác nhau (ví dụ, 10 dặm hoặc 40 km).

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Tính năng tự động > Vòng chạy tự động > K. hoạt vòng t. động > Theo khoảng cách > Vòng hoạt động tại**.
- 4 Nhập giá trị.
- 5 Nếu cần thiết, tùy chỉnh trường dữ liệu vòng chạy (*Thêm màn hình dữ liệu, trang 24*).

Sử dụng chế độ ngủ tự động

Bạn có thể sử dụng tính năng ngủ tự động để nhập chế độ ngủ sau 5 phút không hoạt động. Trong suốt chế độ

ngủ, màn hình tắt và ANT+ cảm biến, Bluetooth và GPS không được kết nối.

Wi-Fi tiếp tục hoạt động trong khi thiết bị ngủ.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Tính năng tự động > Ngủ tự động**.

Sử dụng chế độ Dừng tự động

Bạn có thể sử dụng tính năng Dừng tự động để dừng đồng hồ bấm giờ tự động khi bạn dừng di chuyển hoặc khi tốc độ của bạn giảm dưới giá trị quy định. Tính năng này rất hữu ích khi bạn đang đạp xe và phải dừng trước đèn đỏ hoặc những nơi khác mà bạn cần giảm tốc độ hoặc dừng lại.

LƯU Ý: Lịch sử không được ghi lại trong khi thiết bị bấm giờ dừng hoặc tạm dừng.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Tính năng tự động > Dừng tự động**.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Khi dừng** di chuyển để dừng đồng hồ bấm giờ tự động khi bạn dừng di chuyển.
 - Chọn **Tốc độ tùy chỉnh** để dừng đồng hồ bấm giờ tự động khi bạn tốc độ của bạn giảm dưới giá trị quy định.
- 5 Nếu cần thiết, tùy chỉnh trường dữ liệu thời gian tùy chọn (*Thêm màn hình dữ liệu, trang 24*).

Sử dụng cuộn tự động

Có thể sử dụng tính năng cuộn tự động để tự động cuộn qua tất cả màn hình dữ liệu hoạt động khi đồng hồ bấm giờ đang chạy.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Tính năng tự động > Cuộn tự động**.
- 4 Chọn tốc độ hiển thị.

Khởi động đồng hồ bấm giờ tự động

Tính năng này tự động phát hiện khi thiết bị của bạn yêu cầu vệ tinh và khi đang di chuyển. Nó khởi động đồng hồ bấm giờ hoặc nhắc nhở bạn khởi động đồng hồ bấm giờ, do vậy bạn có thể ghi lại dữ liệu đạp xe của bạn.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Timer Start Mode**.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Thủ công**, và chọn **▶** để khởi động đồng hồ bấm giờ.
 - Chọn **Được nhắc nhở** để hiển thị người nhắc ảo khi bạn đạt đến tốc độ thông báo bắt đầu.
 - Chọn **Tự động** để khởi động đồng hồ bấm giờ tự động khi bạn đạt đến tốc độ thông báo bắt đầu.

Thay đổi thiết lập vệ tinh

Để tăng hiệu suất trong môi trường đầy thách thức

và định vị GPS nhanh hơn, bạn có thể bật GPS + GLONASS hoặc GPS + GALILEO. Sử dụng đồng thời GPS và một vệ tinh khác làm giảm tuổi thọ pin nhanh hơn so với chỉ sử dụng GPS.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hồ sơ hoạt động**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Chế độ GPS**.
- 4 Chọn một tùy chọn.

Thiết lập điện thoại

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Tính năng được kết nối > Điện thoại**.

Kích hoạt: Cho phép công nghệ Bluetooth không dây.

LƯU Ý: Thiết lập Bluetooth khác xuất hiện chỉ khi công nghệ Bluetooth không dây được cho phép.

Tên dễ nhớ: Cho phép bạn nhập tên thân thiện mà xác định thiết bị của bạn với công nghệ Bluetooth không dây.

Nổi ĐT th.minh: Kết nối thiết bị của bạn với điện thoại thông minh cho phép Bluetooth tương thích. Thiết lập này cho phép bạn sử dụng tính năng kết nối Bluetooth, bao gồm LiveTrack và tải hoạt động lên Garmin Connect.

Thông báo thông minh: Cho phép bạn cho phép thông báo điện thoại từ điện thoại thông minh tương thích của bạn

Thông báo bị lỡ: Hiển thị thông báo thông báo và cuộc gọi nhỡ từ điện thoại thông minh tương thích của bạn.

Chữ ký trả lời văn bản: Cho phép hiển thị chữ ký trong phần trả lời tin nhắn văn bản của bạn.

Thiết lập hệ thống

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống**.

- Cài đặt hiển thị (*Cài đặt hiển thị, trang 26*)
- Cài đặt công cụ (*Tùy chỉnh vòng lặp công cụ, trang 27*)
- Cài đặt ghi dữ liệu (*Cài đặt ghi dữ liệu, trang 27*)
- Cài đặt đơn vị (*Thay đổi đơn vị đo, trang 27*)
- Cài đặt âm thanh (*Bật và tắt tiếng thiết bị, trang 27*)
- Cài đặt ngôn ngữ (*Thay đổi ngôn ngữ thiết bị, trang 27*)

Cài đặt hiển thị

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống > Hiển thị**.

Độ sáng tự động: Tự động điều chỉnh độ sáng của đèn nền dựa trên ánh sáng xung quanh.

Độ sáng: Cài đặt độ sáng màn hình.

TG đèn nền chờ: Cài đặt thời gian màn hình sáng.

Chế độ màu: Cài đặt thiết bị để hiển thị màu sắc ban ngày hoặc ban đêm. Bạn có thể chọn các lựa chọn có sẵn hoặc để cho thiết bị tự động cài đặt màu sắc ban ngày hoặc ban đêm dựa theo thời gian trong ngày.

Chụp màn hình: Cho phép bạn lưu hình ảnh màn hình thiết bị.

Sử dụng đèn màn hình

Bạn có thể chọn bất kỳ phím nào để bật đèn nền.

LƯU Ý: Bạn có thể điều chỉnh thời gian chờ đèn nền (*Cài đặt hiển thị, trang 26*).

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống > Hiển thị**.
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Để cho phép thiết bị tự động điều chỉnh độ sáng dựa trên ánh sáng xung quanh, hãy bật **Độ sáng tự động**.
 - Để điều chỉnh độ sáng thủ công, hãy tắt **Độ sáng tự động**, chọn **Độ sáng** và chọn \wedge hoặc \vee .

Tùy chỉnh vòng lặp công cụ

Có thể thay đổi thứ tự các công cụ trong vòng lặp công cụ, loại bỏ công cụ và thêm công cụ mới.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống > Quản lý công cụ**.
- 2 Chọn một tiện ích để thêm hoặc xóa khỏi vòng lặp công cụ.
- 3 Chọn **Sắp xếp lại** để thay đổi vị trí của công cụ trong vòng lặp công cụ.

Cài đặt ghi dữ liệu

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống > Ghi dữ liệu**.

Khoảng ghi: Kiểm soát cách thiết bị ghi dữ liệu hoạt động. Lựa chọn Smart ghi lại những điểm chính khi bạn đổi hướng, tốc độ hoặc nhịp tim. Lựa chọn 1 Giây sẽ ghi lại từng giây, tạo thành dữ liệu hoạt động chi tiết và tăng kích thước tệp lưu trữ hoạt động.

Giờ trung bình: Kiểm soát liệu thiết bị có hiển thị các giá trị 0 cho dữ liệu nhịp chân khi bạn không đạp xe (*Tính giá trị trung bình giờ trung bình hoặc công suất, trang 19*).

Công suất trung bình: Kiểm soát liệu thiết bị có hiển thị các giá trị 0 cho dữ liệu công suất khi bạn không đạp xe (*Tính giá trị trung bình giờ trung bình hoặc công suất, trang 19*).

Log HRV: Cài đặt thiết bị ghi lại những thay đổi về nhịp tim trong khi thực hiện hoạt động.

Thay đổi đơn vị đo

Bạn có thể tùy chỉnh các đơn vị đo lường về khoảng cách và tốc độ, độ cao, nhiệt độ, trọng lượng, định vị và định dạng thời gian.

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống > Đơn vị**.
- 2 Chọn loại số đo.
- 3 Chọn đơn vị đo để cài đặt.

Bật và tắt tiếng thiết bị

- 1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống**.
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Để thay đổi cài đặt cho các cảnh báo và thông báo, chọn **Âm**.

- Để thay đổi cài đặt cho các lần nhấn phím, chọn **Âm chính**.

Thay đổi ngôn ngữ thiết bị

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống > Ngôn ngữ**.

Vùng thời gian

Mỗi khi bật thiết bị và thu được tín hiệu vệ tinh, thiết bị tự động tìm ra các múi giờ và thời gian hiện tại trong ngày của bạn.

Thiết lập chế độ màn hình mở rộng

Bạn có thể sử dụng thiết bị Edge 530 của bạn như một màn hình mở rộng để xem màn hình dữ liệu từ đồng hồ Garmin multisport tương thích. Ví dụ, bạn có thể ghép đôi thiết bị Forerunner để hiển thị màn hình dữ liệu của nó trên thiết bị Edge của bạn trong khi tham gia ba môn phối hợp.

- 1 Từ thiết bị Edge, chọn **Trình đơn > Thiết lập > Chế độ hiển thị mở rộng > Kết nối đồng hồ**.
- 2 Từ đồng hồ Garmin tương thích, chọn **Thiết lập > Cảm biến & Phụ kiện > Thêm mục mới > Màn hình mở rộng**.
- 3 Làm theo hướng dẫn trên màn hình thiết bị Edge và đồng hồ Garmin để hoàn thành quá trình ghép đôi.

Màn hình dữ liệu của đồng hồ ghép đôi xuất hiện trên thiết bị Edge khi các thiết bị được ghép đôi.

LƯU Ý: Các chức năng thông thường của thiết bị Edge được tắt trong khi sử dụng chế độ Màn hình mở rộng.

Sau khi ghép đôi đồng hồ Garmin tương thích với thiết bị Edge, lần sau chúng sẽ tự động kết nối khi bạn sử dụng chế độ Màn hình mở rộng.

Thoát khỏi chế độ Màn hình mở rộng

Trong khi thiết bị ở chế độ Màn hình mở rộng, chọn **••• > Thoát khỏi chế độ hiển thị từ xa > OK**.

Thông tin thiết bị

Cập nhật sản phẩm

Trên máy tính, cài đặt Garmin Express (Garmin.com.vn/express). Trên điện thoại thông minh, cài đặt ứng dụng Garmin Connect.

Ứng dụng này giúp thiết bị Garmin truy cập dễ dàng các dịch vụ này:

- Cập nhật phần mềm
- Cập nhật bản đồ
- Tải lên dữ liệu với kết nối Garmin
- Đăng ký sản phẩm

Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng Garmin Connect

Trước khi có thể cập nhật phần mềm thiết bị bằng ứng dụng Garmin Connect Mobile, phải có tài khoản

Garmin Connect và phải kết nối thiết bị với điện thoại thông minh tương thích (*Kết nối điện thoại thông minh, trang 1*).

Đồng bộ hóa thiết bị với ứng dụng Garmin Connect.

Khi có sẵn phần mềm mới, ứng dụng Garmin Connect tự động gửi cập nhật đến thiết bị.

Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng Garmin Express

Trước khi có thể cập nhật phần mềm thiết bị, bạn phải có tài khoản kết nối Garmin Connect, và phải tải xuống và cài đặt ứng dụng Garmin Express.

1 Kết nối thiết bị với máy tính dùng cáp USB.

Khi có phần mềm mới, ứng dụng Garmin Express sẽ gửi nó đến thiết bị.

2 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

3 Không ngắt kết nối thiết bị khỏi máy tính trong quy trình cập nhật.

LƯU Ý: Nếu bạn đã sử dụng Garmin Express để thiết lập thiết bị với kết nối Wi-Fi, Garmin Connect có thể tải tự động các cập nhật phần mềm sẵn có về thiết bị của bạn khi nó kết nối bằng cách sử dụng Wi-Fi.

Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật Edge

Tuổi thọ pin	Lên đến 20 giờ, sử dụng thông thường
Khoảng nhiệt độ hoạt động	-20° ~ 60°C (-4° ~ 140°F)
Khoảng nhiệt độ sạc	0° ~ 45°C (32° ~ 113°F)
Tần số/giao thức sóng vô tuyến	2.4 GHz @ 13.7 dBm nominal
Chỉ số chống nước	IEC 60529 IPX7*

*Thiết bị này có khả năng tiếp xúc trực tiếp với nước với độ sâu 1 m trong thời gian tối đa 30 phút. Để biết thêm thông tin, xem Garmin.com.vn/legal/waterrating.

Thông số thiết bị đo nhịp tim

Loại pin	Người dùng có thể thay thế CR2032, 3 viên.
Tuổi thọ pin	Lên đến 3,5 năm, 1 giờ/ ngày
Chỉ số chống nước	1 ATM* CHÚ Ý: Thiết bị không truyền dữ liệu nhịp tim khi đang bơi.
Khoảng nhiệt độ hoạt động	-5° ~ 50°C (23° ~ 122°F)
Tần số/giao thức sóng vô tuyến	2.4 GHz @ 4 dBm nominal

*Thiết bị này có khả năng tiếp xúc trực tiếp với nước với độ sâu 1 m trong thời gian tối đa 30 phút. Để biết thêm thông tin, xem Garmin.com.vn/legal/waterrating.

Thông số của Cảm biến tốc độ và Cảm biến nhịp chân

Loại pin	Người dùng có thể thay thế CR2032, 3 viên.
Tuổi thọ pin	Xấp xỉ 12 tháng (1 giờ mỗi ngày)
Bộ nhớ cảm biến tốc độ	Lên đến 300 giờ. dữ liệu hoạt động
Khoảng nhiệt độ hoạt động	-20° ~ 60°C (-4° ~ 140°F)
Tần số/giao thức sóng vô tuyến	2.4 GHz @ 4 dBm nominal
Chỉ số chống nước	IEC 60529 IPX7*

*Thiết bị này có khả năng tiếp xúc trực tiếp với nước với độ sâu 1 m trong thời gian tối đa 30 phút. Để biết thêm thông tin, xem Garmin.com.vn/legal/waterrating.

Xem thông tin thiết bị

Bạn có thể xem thông tin thiết bị, như ID đơn vị, phiên bản phần mềm và thỏa thuận cấp phép.

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống > Giới thiệu > Thông tin bản quyền**.

Xem Thông tin Quy định và Tuân thủ nhân điện tử

Nhãn của thiết bị này được cung cấp bằng hệ thống điện tử. Nhãn điện tử có thể cung cấp thông tin về quy định, chẳng hạn như các dấu hiệu tuân thủ trong khu vực, cũng như thông tin về sản phẩm và giấy phép sử dụng.

1 Chọn **Trình đơn**.

2 Chọn **Thiết lập > Hệ thống > Thông tin quy định**.

Bảo dưỡng thiết bị

CHÚ Ý

Không để thiết bị ở nơi tiếp xúc lâu với nhiệt độ khắc nghiệt do có thể dẫn đến hư hỏng thiết bị.

Tránh các chất làm sạch hoá học, dung môi và chất đũa côn trùng mà có thể làm tổn hại cho các thành phần chất dẻo và sản phẩm hoàn thiện.

Đóng chặt nắp để chống thời tiết làm hỏng cổng USB.

Làm sạch thiết bị

1 Lau sạch thiết bị bằng vải thấm dung dịch tẩy nhẹ.

2 Lau sạch khi thiết bị khô.

Sau khi làm sạch, cho phép làm khô thiết bị một cách hoàn toàn

Bảo quản thiết bị theo dõi nhịp tim

CHÚ Ý

Bạn phải tháo các module trước khi rửa dây đeo.

Tích tụ mồ hôi và muối trên dây đeo có thể làm giảm khả năng báo cáo dữ liệu chính xác của thiết bị theo dõi nhịp tim.

- Tham khảo trang *Hướng dẫn giữ gìn ứng dụng đo nhịp tim* để xem hướng dẫn vệ sinh.
- Rửa sạch thiết bị theo dõi nhịp tim sau mỗi lần sử dụng.
- Giặt sạch thiết bị theo dõi nhịp tim sau mỗi lần sử dụng bằng máy.
- Không cho dây đeo vào máy sấy.
- Khi làm khô thiết bị theo dõi nhịp tim, hãy treo nó lên hoặc đặt nó nằm thẳng.
- Để kéo dài tuổi thọ của thiết bị theo dõi nhịp tim, hãy tháo các module ra khi không dùng.

Người dùng có thể thay thế pin

⚠ CẢNH BÁO

Xem hướng dẫn về *Thông tin quan trọng về an toàn và sản phẩm* trong hộp đựng sản phẩm để biết cảnh báo liên quan đến sản phẩm và thông tin quan trọng khác.

Thay pin cho Thiết bị theo dõi nhịp tim

- 1 Sử dụng một tuốc-nơ-vít Phillips nhỏ để tháo bốn con vít ở phần lưng mô-đun.
- 2 Tháo nắp và pin ra.



- 3 Đợi 30 giây.
- 4 Đặt pin mới vào, đầu dương ngửa lên trên.
LƯU Ý: Không làm hỏng hoặc làm mất vòng đệm hình chữ O
- 5 Lắp lại nắp lưng và bốn con vít.
LƯU Ý: Đừng vặn chặt quá.

Sau khi thay pin thiết bị theo dõi nhịp tim, có thể phải kết nối lại nó với thiết bị.

Thay thế pin cảm biến tốc độ

Thiết bị chỉ sử dụng pin CR2032. Đèn LED nhấp màu đỏ để báo hiệu pin sẽ hết sau hai vòng nữa.

- 1 Đặt nắp pin ① hình tròn lên mặt trước của cảm biến.



- 2 Vặn nắp theo chiều ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi nắp đủ lỏng để tháo.
- 3 Tháo nắp và pin ra ②.
- 4 Đợi 30 giây.
- 5 Lắp pin mới vào nắp, quan sát cực.

LƯU Ý: Không làm hỏng hoặc làm mất vòng đệm hình chữ O

- 6 Vặn nắp theo chiều kim đồng hồ sao cho điểm đánh dấu trên nắp thẳng hàng với điểm đánh dấu trên vỏ.

LƯU Ý: Đèn LED nhấp màu đỏ và xanh vài giây sau khi thay pin. Khi đèn LED nhấp màu xanh và sau đó ngừng nhấp, thiết bị đã được kích hoạt và sẵn sàng gửi dữ liệu.

Thay thế pin cảm biến nhịp

Thiết bị chỉ sử dụng pin CR2032. Đèn LED nhấp màu đỏ để báo hiệu pin sẽ hết sau hai vòng nữa.

- 1 Đặt nắp pin ① lên lưng cảm biến.



- 2 Vặn ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi điểm được đánh dấu được mở ra và nắp đủ lỏng để tháo.
- 3 Tháo nắp và pin ra ②.
- 4 Đợi 30 giây.
- 5 Lắp pin mới vào nắp, quan sát cực.
LƯU Ý: Không làm hỏng hoặc làm mất vòng đệm hình chữ O

6 Vận theo chiều kim đồng hồ cho đến khi điểm được đánh dấu bị khóa.

LƯU Ý: Đèn LED nháy màu đỏ và xanh vài giây sau khi thay pin. Khi đèn LED nháy màu xanh và sau đó ngừng nháy, thiết bị đã được kích hoạt và sẵn sàng gửi dữ liệu.

Khắc phục sự cố

Thiết lập lại thiết bị

Nếu thiết bị ngừng phản hồi, có thể phải khởi động lại thiết bị này. Khởi động lại thiết bị có thể xoá hết dữ liệu hoặc thiết lập.

Giữ  trong 10 giây.

Thiết bị thiết lập lại và bật lên.

Khôi phục cài đặt gốc

Bạn có thể khôi phục cài đặt cấu hình như bạn đầu và hồ sơ hoạt động. Điều này sẽ không xoá lịch sử dữ liệu hoạt động như đạp xe luyện tập và tiến trình.

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống > Khôi phục mặc định > Khôi phục cài đặt mặc định > OK.**

Xoá dữ liệu người dùng và cài đặt

Bạn có thể xoá tất cả dữ liệu người dùng và khôi phục thiết bị về cài đặt ban đầu. Điều này sẽ xoá lịch sử dữ liệu hoạt động như đạp xe luyện tập và tiến trình, và đặt lại cài đặt thiết bị và dữ liệu hoạt động. Hành động này sẽ không xoá các tệp bạn đã chuyển vào thiết bị từ máy tính.

Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Hệ thống > Khôi phục mặc định > Xoá dữ liệu và Cài đặt > OK.**

Tối đa hóa thời gian sử dụng pin

- Bật chế độ tiết kiệm pin (*Bật chế độ tiết kiệm pin, trang 30*).
- Giảm độ sáng màn hình (*Sử dụng đèn màn hình, trang 27*) hoặc giảm thời gian chờ màn hình (*Cài đặt hiển thị, trang 26*).
- Chọn Ghi âm **Thông minh** theo khoảng thời gian (*Cài đặt ghi dữ liệu, trang 27*).
- Bật tính năng **Ngủ tự động** (*Sử dụng chế độ ngủ tự động, trang 25*).
- Tắt tính năng kết nối không dây trên Bluetooth (*Thiết lập điện thoại, trang 26*).
- Chọn cài đặt **GPS** (*Thay đổi thiết lập vệ tinh, trang 26*).
- Loại bỏ những kết nối không dây bạn không còn dùng nữa.

Bật chế độ tiết kiệm pin

Chế độ tiết kiệm pin tự động điều chỉnh các cài đặt để tăng thời gian sử dụng pin, giúp đạp xe trong thời gian lâu hơn. Trong khi hoạt động, màn hình sẽ tắt. Bạn có thể kích hoạt báo thức và nhấn khóa để bật lại thiết bị.

Chế độ tiết kiệm pin ghi lại các điểm đến trên quãng đường và các dữ liệu cảm biến. Tốc độ, quãng đường và độ chính xác của dữ liệu bị giảm.

LƯU Ý: Lịch sử được ghi lại trong chế độ tiết kiệm pin khi bộ đếm thời gian hoạt động.

1 Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Chế độ tiết kiệm pin > Kích hoạt.**

2 Chọn báo thức để bật lại màn hình trong khi hoạt động.

Sau khi đạp xe, bạn nên sạc thiết bị và tắt chế độ tiết kiệm pin để sử dụng tất cả các tính năng của thiết bị.

Điện thoại của tôi sẽ không kết nối với thiết bị

Nếu điện thoại của bạn không kết nối với thiết bị, bạn có thể thử các mẹo này.

- Tắt điện thoại thông minh và thiết bị của bạn và bật lại chúng.
- Kích hoạt công nghệ không dây Bluetooth trên điện thoại thông minh của bạn.
- Cập nhật ứng dụng Garmin Connect lên phiên bản mới nhất.
- Xoá thiết bị của bạn khỏi ứng dụng Garmin Connect và cài đặt Bluetooth trên điện thoại thông minh của bạn để thử lại quá trình ghép nối.
- Nếu bạn mua điện thoại thông minh mới, hãy gỡ bỏ thiết bị của bạn khỏi ứng dụng Garmin Connect trên điện thoại thông minh bạn định ngừng sử dụng.
- Mang theo điện thoại thông minh trong phạm vi 10 m (33 ft.) của thiết bị.
- Trên điện thoại thông minh, mở ứng dụng Garmin Connect, chọn  hoặc , và chọn **Thiết bị Garmin > Thêm thiết bị** để nhập chế độ ghép cặp.
- Chọn **Trình đơn > Thiết lập > Tính năng được kết nối > Điện thoại > Nối ĐT th.minh.**


Cải thiện nhận vệ tinh GPS

- Thường xuyên đồng bộ hoá thiết bị với tài khoản kết nối Garmin:
 - Kết nối thiết bị với máy tính dùng cáp USB và ứng dụng Garmin Express.
 - Đồng bộ hoá thiết bị của bạn với ứng dụng Garmin Connect bằng điện thoại thông minh hỗ trợ Bluetooth.
 - Kết nối thiết bị với tài khoản Garmin Connect của bạn bằng cách sử dụng mạng không dây WiFi.

Trong khi kết nối với tài khoản kết nối Garmin, thiết bị tải xuống vài ngày dữ liệu vệ tinh, cho phép xác định nhanh tín hiệu vệ tinh.


- Đưa thiết bị ra khỏi khu vực ngoài trời và xa các tòa nhà và cây cao.
- Đứng yên trong vài phút.

Ngôn ngữ của thiết bị không đúng

- 1 Từ màn hình chủ, chọn .
- 2 Cuộn xuống mục cuối cùng trong danh sách, và chọn **•••**.
- 3 Cuộn xuống mục cuối cùng trong danh sách, và chọn **•••**.
- 4 Cuộn xuống mục thứ bảy trong danh sách và chọn **•••**.
- 5 Cuộn xuống ngôn ngữ của bạn và chọn **•••**.

Cài đặt độ cao của bạn

Nếu bạn có dữ liệu độ cao chính xác cho vị trí của mình, bạn có thể hiệu chỉnh máy đo độ cao trên thiết bị của mình theo cách thủ công.

- 1 Bắt đầu đạp xe.
- 2 Chọn **••• > Đặt Nâng cao**.
- 3 Nhập độ cao, và chọn .

Số ghi nhiệt độ

Thiết bị có thể hiển thị số ghi nhiệt độ. Số ghi này có thể cao nhiệt độ không khí thực tế nếu thiết bị được đặt ở nơi có ánh nắng trực tiếp, cầm trong tay hoặc đang được sạc pin. Thiết bị cũng sẽ thỉnh thoảng điều chỉnh để thay đổi phù hợp với nhiệt độ.

Thay thế vòng chữ O

Thay thế đai (vòng hình chữ O) để treo.

CHÚ Ý: Chỉ dùng đai làm từ cao su EPDM. Tham khảo tại trang Garmin.com.vn/buy hoặc liên hệ với đại lý Garmin của bạn.

Nhận được nhiều thông tin hơn

- Truy cập support.Garmin.com để biết thêm về hướng dẫn sử dụng, các sản phẩm và cập nhật phần mềm.
- Truy cập Garmin.com.vn/buy, hoặc liên hệ với người giải quyết của Garmin đối với các thông tin về các phụ kiện tùy ý và các phần thay thế.

Phụ lục

Trường dữ liệu

Một số trường dữ liệu yêu cầu có phụ kiện tùy chọn để hiển thị dữ liệu.

%FTP: Công suất hiện tại được tính dưới dạng phần trăm của ngưỡng công suất hoạt động thể lực.

% dự phòng nhịp tim: Phần trăm nhịp tim dự phòng (nhịp tim tối đa trừ nhịp tim lúc nghỉ).

% Tối đa Nhịp Tim: Phần trăm của nhịp tim tối đa.

Cân bằng 10s: Mức cân bằng công suất trung bình bên trái/phải trong 10 giây chuyển động vừa qua.

Lực trong 10 giây: Công suất trung bình trong 10 giây

chuyển động vừa qua.

10s Watts/kg: Công suất trung bình trong 10 giây chuyển động vừa qua được tính bằng đơn vị watt trên mỗi kg.

Cân bằng 30s: Mức cân bằng công suất trung bình bên trái/phải trong 30 giây chuyển động vừa qua.

Lực trong 30 giây: Công suất trung bình trong 30 giây chuyển động vừa qua.

30s VAM: 30 giây di chuyển với tốc độ rơi trung bình.

30s Watts/kg: Công suất trung bình trong 30 giây chuyển động vừa qua được tính bằng đơn vị watt trên mỗi kg.

Cân bằng 3s: The three-second moving average of the left/ right power balance.

Lực trong 3 giây: Công suất trung bình trong 10 giây chuyển động vừa qua.

3s Watts/kg: Công suất trung bình trong 3 giây chuyển động vừa qua được tính bằng đơn vị watt trên mỗi kg.

Lưu lượng 60 giây: Tốc độ di chuyển trung bình 60 giây của điểm lưu lượng.

60s Grit: Tốc độ di chuyển trung bình 60 giây của điểm grit.

Ảnh hưởng luyện tập hô hấp hiếu khí: Tác động của hoạt động hiện tại đối với khả năng cung cấp năng lượng hiếu khí của bạn.

Hiệu quả luyện tập yếm khí: Tác động của hoạt động hiện tại đối với khả năng cung cấp năng lượng yếm khí của bạn.

Độ dốc lên đến hành trình tiếp theo Pt.: Độ dốc lên còn lại đi lên điểm tiếp theo của hành trình.

Độ dốc lên còn lại: Trong quá trình luyện tập hoặc hành trình, độ dốc lên còn lại tăng dần khi bạn đang sử dụng mục tiêu độ cao.

Chế độ hỗ trợ: Chế độ hỗ trợ eBike hiện tại.

% dự phòng nh.t TB: Phần trăm nhịp tim dự phòng (nhịp tim tối đa trừ nhịp tim lúc nghỉ) trung bình của hoạt động hiện tại.

% Tối đa Nhịp Tim TB: The average percentage of maximum heart rate for the current activity.

Cân bằng TB: The average left/right power balance for the current activity.

Giờ chân TB: The average cadence for the current activity.

Nhịp tim trung bình: Nhịp tim trung bình cho hoạt động hiện tại.

PPP Trái trung bình: Góc đỉnh pha công suất trung bình của chân trái của hoạt động hiện tại.

Thời gian v.ch TB: The average lap time for the current activity.

PP Trái trung bình: Góc pha công suất trung bình của chân trái của hoạt động hiện tại.

Lực trung tâm bàn đạp TB: Lực trung tâm bàn đạp

trung bình của hoạt động hiện tại.

Lực TB: Công suất trung bình cho hoạt động hiện tại

PPP Phải trung bình: Góc đỉnh pha công suất trung bình của chân phải của hoạt động hiện tại.

PP Phải trung bình: Góc pha công suất trung bình của chân phải của hoạt động hiện tại.

Tốc độ TB: The average speed for the current activity.

VAM TB: Vận tốc lên dốc trung bình cho hoạt động hiện tại.

Watts/kg TB: Lượng công suất tính bằng đơn vị watt trên kg.

Cân bằng: Mức cân bằng công suất bên trái/phải hiện tại.

Mức pin: Năng lượng pin còn lại.

Trạng thái thái pin: Năng lượng còn lại trong ắc quy của phụ kiện chiếu sáng xe đạp.

Trạng thái góc chiếu sáng: Chế độ chùm đèn trước.

Giường chân: Đạp xe Số vòng tay của cánh tay quay. Thiết bị phải được kết nối với phụ kiện giường chân để dữ liệu này xuất hiện.

Thanh Cadence: Biểu đồ thanh hiển thị các giá trị nhịp đạp hiện tại, trung bình và tối đa cho hoạt động hiện tại.

Biểu đồ giường chân: Biểu đồ đường cho biết giá trị giường chân khi đạp xe của hoạt động hiện tại.

Calo: Tổng lượng calo được đốt cháy.

Lượng calo còn lại: Trong khi luyện tập, lượng calo còn lại khi bạn sử dụng mục tiêu calo

Khoảng cách vị trí trường đua : Là khoảng cách còn lại để đến điểm tiếp theo trong quá trình luyện tập.

Vị trí điểm đến: Điểm cuối cùng trên cung đường hoặc quá trình luyện tập.

Mức pin Di2: Năng lượng pin còn lại của bộ cảm biến Di2.

Chế độ chuyển Di2: Chế độ thay đổi hiện tại của cảm biến Di2.

Khoảng cách: Khoảng cách di chuyển để theo dõi hoặc hoạt động hiện tại.

Quãng đường phía trước: Khoảng cách phía trước hoặc phía sau Đối thủ ảo.

Khoảng cách đến đích: Quãng đường còn lại đến điểm đến cuối cùng. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Quãng đường còn lại: Trong khi luyện tập, quãng đường còn lại khi bạn sử dụng mục tiêu quãng đường

Quãng đường đến điểm tiếp theo: Quãng đường còn lại đến tọa độ tiếp theo trên tuyến đường. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Pin eBike: Năng lượng pin còn lại của eBike.

Thời gian trôi qua: Tổng thời gian được ghi lại. Ví dụ, nếu bạn khởi động đồng hồ bấm giờ và chạy được 10 phút, sau đó dừng đồng hồ bấm giờ trong 5

phút, sau đó khởi động đồng hồ bấm giờ và chạy trong 20 phút, thời gian trôi qua của bạn là 35 phút.

Nâng cao: Độ cao của vị trí hiện tại của bạn trên hoặc dưới mực nước biển.

Biểu đồ độ cao: Biểu đồ đường cho biết độ cao hiện tại của bạn, tổng độ dốc lên và tổng độ dốc xuống cho hoạt động hiện tại.

EPOC: Lượng tiêu thụ oxy dư sau khi luyện tập (EPOC) cho hoạt động hiện tại. EPOC cho thấy nỗ lực trong tập luyện của bạn.

Thời gian đến đích ước tính: Giờ trong ngày ước tính khi bạn đến tọa độ tiếp theo trên tuyến đường (điều chỉnh theo giờ địa phương của tọa độ). Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

TG ư.tính đến điểm t.t: Giờ trong ngày ước tính khi bạn đến tọa độ tiếp theo trên tuyến đường (điều chỉnh theo giờ địa phương của tọa độ). Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Lưu lượng: Việc đo lường mức độ nhất quán bạn duy trì tốc độ và độ mượt mà thông qua các lượt trong hoạt động hiện tại.

Líp trước: Líp trước của xe đạp từ một cảm biến vị trí líp.

Pin bánh răng: Trạng thái pin của cảm biến ở vị trí bánh răng.

Kết hợp bánh răng: The current gear combination from a gear position sensor.

Tỷ lệ bánh răng: Số răng của líp xe trước và sau, theo phát hiện của bộ cảm biến vị trí líp.

Bánh răng: Líp xe đạp phía trước và phía sau tính từ bộ cảm biến vị trí líp.

Độ chính xác GPS: Sai số vị trí chính xác của bạn. Ví dụ, vị trí GPS của bạn chính xác trong khoảng +/- 3.65m (12ft.).

Cường độ tín hiệu GPS: Độ mạnh của tín hiệu vệ tinh GPS

Dốc: Kết quả của phép tính của sự gia tăng (độ cao) trên quãng đường đi. Ví dụ, cho mỗi 3 m (10 ft.) bạn trèo, bạn đi được 60 m (200 ft.), độ dốc là 5%.

Grit: Việc đánh giá độ khó cho hoạt động hiện tại dựa trên độ cao, độ dốc và đổi hướng nhanh chóng.

Hướng hành trình: Hướng bạn đang di chuyển.

Nhịp tim: Nhịp tim theo tiếng bíp trong một phút (bpm) Thiết bị phải được kết nối với một thiết bị theo dõi nhịp tim tương thích.

Thanh nhịp tim: Biểu đồ thanh hiển thị giá trị nhịp tim hiện tại, trung bình và tối đa của bạn cho hoạt động hiện tại.

Biểu đồ nhịp tim: Biểu đồ đường cho thấy các giá trị nhịp tim hiện tại, trung bình và tối đa của bạn cho hoạt động hiện tại.

Nhịp tim còn lại: Trong khi luyện tập, mức nhịp tim của bạn trên hoặc dưới nhịp tim mục tiêu.

Vùng nhịp tim: Khoảng nhịp tim hiện tại (từ 1 đến 5)

- Vùng mặc định dựa trên hồ sơ người sử dụng và nhịp tim tối đa (220 trừ đi số tuổi).
- Biểu đồ vùng nh.t:** Biểu đồ đường cho bạn biết vùng nhịp tim hiện tại (1 đến 5).
- Hệ số cường độ:** The Intensity Factor™ for the current activity.
- Kilojoule:** Lượng công việc đã thực hiện (công suất) tính bằng kilôjun.
- % dự phòng nhịp tim trong vòng chạy:** Phần trăm nhịp tim dự phòng (nhịp tim tối đa trừ nhịp tim lúc nghỉ) trung bình của vòng hiện tại.
- % Tối đa Nhịp Tim V.ch:** Nhịp tim trung bình của vòng hiện tại.
- C.b vòng hiện tại:** Mức cân bằng công suất bên trái/phải trung bình của vòng hiện tại.
- Giường chân của vòng chạy:** Đạp xe. Số giường chân đạp trung bình của vòng hiện tại.
- Q.đ vòng chạy:** Khoảng cách di chuyển cho vòng chạy hiện tại.
- Lưu lượng vòng:** Điểm lưu lượng tổng thể cho vòng hiện tại.
- Grit vòng:** Điểm số grit tổng thể cho vòng hiện tại.
- Nh.t vòng hiện tại:** Phần trăm nhịp tim tối đa trung bình của vòng hiện tại.
- PPP Trái của vòng:** Góc đỉnh pha công suất trung bình của chân trái của vòng hiện tại.
- PP Trái của vòng:** Góc pha công suất trung bình của chân trái của vòng hiện tại.
- NP vòng hiện tại:** Công suất chuẩn hóa trung bình của vòng hiện tại.
- Lực trung tâm bàn đạp vòng hiện tại:** Lực trung tâm bàn đạp trung bình của vòng hiện tại.
- Công suất vòng chạy:** Công suất trung bình của vòng hiện tại.
- Lap Right PPP:** Góc đỉnh pha công suất trung bình của chân phải của vòng hiện tại.
- Lap Right PP:** Góc pha công suất trung bình của chân phải của vòng hiện tại.
- Vòng chạy:** Số vòng hoàn thành của hoạt động hiện tại.
- Tốc độ vòng chạy:** Nhịp tim trung bình cho vòng chạy hiện tại.
- Thời gian vòng chạy:** Thời gian đồng hồ bấm giờ cho vòng chạy hiện tại.
- Thời gian khi ngồi v.ch:** Thời gian khi ngồi trong khi đạp xe của vòng hiện tại.
- Thời gian khi đứng v.ch:** Thời gian khi đứng trong khi đạp xe của vòng hiện tại.
- VAM vòng HD:** Vận tốc lên dốc trung bình của vòng hiện tại.
- Watts/kg v.ch:** Lượng công suất trung bình tính bằng đơn vị watt trên kg của vòng hiện tại.
- Quãng đường vòng chạy cuối:** Quãng đường đi được cho vòng vừa hoàn thành.
- Nhịp tim trong vòng chạy cuối:** Nhịp tim trung bình sau khi hoàn thành vòng cuối cùng.
- NP vòng trước:** Công suất chuẩn hóa trung bình của vòng vừa hoàn thành.
- Lực vòng trước:** Công suất trung bình của vòng vừa hoàn thành.
- Tốc độ vòng chạy cuối:** Tốc độ trung bình của vòng vừa hoàn thành.
- Thời gian vòng chạy cuối:** Thời gian đồng hồ đếm giờ cho vòng vừa hoàn thành.
- PPP Trái:** Góc đỉnh pha công suất hiện tại của chân trái. Đỉnh pha công suất là phạm vi góc mà qua đó người đạp xe tạo nên phần lực truyền động cao nhất.
- PP Trái:** Góc pha công suất hiện tại của chân trái. Pha công suất là vùng đạp bàn đạp xe nơi tạo công suất dương.
- Chế độ đèn:** Chế độ cấu hình mạng nhẹ nhàng
- Đã kết nối đèn:** Số lượng đèn được kết nối.
- Năng lượng tối đa của vòng đua :** Công suất cao nhất của vòng hiện tại.
- Công suất tối đa:** Công suất cao nhất của hoạt động hiện tại.
- Tốc độ tối đa:** Tốc độ cao nhất của hoạt động hiện tại.
- Vị trí điểm tiếp theo :** Điểm tiếp theo trên cung đường hoặc quá trình luyện tập.
- Normalized Power:** Normalized Power™ của hoạt động hiện tại.
- Đ.hồ đo h.trình:** Ghi lại tổng quãng đường chạy được trong tất cả các chuyến đi. Tổng này không rõ ràng khi đặt lại dữ liệu chuyến đi.
- Độ êm của bàn đạp:** Thước đo về mức đều đặn mà người đạp xe tác dụng đến bàn đạp qua mỗi lần đạp bàn đạp.
- Điều kiện hiệu suất:** Điểm trạng thái hiệu suất là đánh giá khả năng thực hiện của bạn theo thời gian thực.
- Lực trung tâm bàn đạp:** Lực trung tâm bàn đạp. Lực trung tâm bàn đạp là vị trí tại bàn đạp mà lực tác dụng lên.
- Nguồn:** Công suất hiện tại tính bằng watt. Thiết bị của bạn phải được kết nối với một thiết bị đo công suất tương thích.
- Thanh năng lượng:** Biểu đồ thanh hiển thị các giá trị đầu ra công suất hiện tại, trung bình và tối đa cho hoạt động hiện tại.
- Biểu đồ công suất:** Biểu đồ đường hiển thị các giá trị đầu ra công suất hiện tại, trung bình và tối đa cho hoạt động hiện tại.
- Vùng lực:** Khoảng công suất hiện tại (1 đến 7) dựa trên ngưỡng công suất hoạt động thể lực (FTP) của bạn hoặc thiết lập tùy chỉnh.
- Líp sau:** Líp xe đạp phía sau tính từ bộ cảm biến vị trí

líp.

Số lần lặp còn lại: Trong khi luyện tập, số lần lặp lại còn lại.

Tốc độ hô hấp: Tốc độ hô hấp của bạn trong hơi thở mỗi phút (brpm).

PPP Phải: Góc đỉnh pha công suất hiện tại của chân phải. Đỉnh pha công suất là phạm vi góc mà qua đó người đạp xe tạo nên phần lực truyền động cao nhất.

PP Phải: Pha công suất hiện tại theo góc của chân phải. Pha công suất là vùng đạp bàn đạp xe nơi tạo công suất dương.

Thay đổi tư vấn: Đề xuất thay đổi tăng hoặc giảm dựa trên nỗ lực hiện tại của bạn. EBIKE của bạn phải ở chế độ dịch chuyển thủ công.

Tốc độ: Nhịp tim di chuyển hiện tại.

Thanh tốc độ: Biểu đồ thanh hiển thị giá trị tốc độ hiện tại, trung bình và tốc độ tối đa cho hoạt động hiện tại.

B.đồ tốc độ: Biểu đồ đường hiện tốc độ của bạn ở hoạt động hiện tại.

Mặt trời mọc: Thời gian mặt trời mọc dựa trên vị trí GPS của bạn.

Hoàng hôn: Thời gian mặt trời lặn dựa trên vị trí GPS của bạn.

C. suất mục tiêu: Công suất mục tiêu trong suốt một hoạt động.

Nhiệt độ: Nhiệt độ không khí. Nhiệt độ cơ thể bạn tác động đến bộ cảm biến nhiệt độ.

Thời gian phía trước: Thời gian vượt trước hoặc tụt lại phía sau Đối thủ ảo.

Múi giờ: Thời gian trôi qua trong từng vùng nhịp tim hay vùng công suất.

Thời gian: Thời gian trong ngày dựa trên vị trí hiện tại của bạn và thiết lập thời gian (định dạng, múi giờ, thời gian tiết kiệm ánh sáng ngày).

Đồng hồ bấm giờ: Thời gian đồng hồ bấm giờ cho hoạt động hiện tại.

Thời gian khi ngồi: Thời gian khi ngồi trong khi đạp xe của hoạt động hiện tại.

Thời gian khi đứng: Thời gian khi đứng trong khi đạp xe của hoạt động hiện tại.

Thời gian đến điểm đến: Thời gian ước tính còn lại trước khi bạn tới đích. Bạn phải điều hướng để những dữ liệu này xuất hiện.

Thời gian còn lại: Trong khi luyện tập, thời gian ước tính khi bạn đang sử dụng mục tiêu thời gian.

Thời gian đến điểm tiếp theo: Thời gian ước tính còn lại trước khi bạn đến tọa độ tiếp theo trên tuyến đường. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Hiệu quả mô-men xoắn: Phép đo mức độ hiệu quả của một người khi đạp xe.

Tổng tăng: Tổng quãng đường lên dốc tính từ lần cài đặt lại sau cùng.

Tổng giảm: Tổng quãng đường xuống dốc tính từ lần cài đặt lại sau cùng.

Sức bền th.bị tập: Lực đề kháng được áp dụng bởi một ngoài huấn luyện ở trong nhà.

Phạm vi di chuyển: Khoảng cách ước tính bạn có thể di chuyển dựa trên cài đặt eBIKE hiện tại và năng lượng pin còn lại.

TSS: Training Stress Score™ của hoạt động hiện tại.

VAM: Vận tốc lên dốc trung bình cho hoạt động hiện tại.

Watts/kg: Lượng công suất tính bằng đơn vị watt trên kg.

So sánh luyện tập: Một biểu đồ so sánh nỗ lực hiện tại của bạn với mục tiêu luyện tập.

Bước luyện tập: Trong bài luyện tập, bước hiện tại trong tổng số bước.

Xếp hạng theo Tiêu chuẩn VO2 tối đa

Các bảng này bao gồm các phân loại được tiêu chuẩn hóa cho các số liệu VO2 tối đa ước tính (tỷ lệ hấp thụ oxy tối đa đo trong khi luyện tập) theo độ tuổi và giới tính.

Nam	Phân vị	20-29	30-39	40-49	50-59	60-69	70-79
Giỏi hơn	95	55,4	54	52,5	48,9	45,7	42,1
Xuất sắc	80	51,1	48,3	46,4	43,4	39,5	36,7
Tốt	60	45,4	44	42,4	39,2	35,5	32,3
Khá	40	41,7	40,5	38,5	35,6	32,3	29,4
Thấp	0-40	<41,7	<40,5	<38,5	<35,6	<32,3	<29,4

Nam	Phân vị	20-29	30-39	40-49	50-59	60-69	70-79
Giỏi hơn	95	49,6	47,4	45,3	41,1	37,8	36,7
Xuất sắc	80	43,9	42,4	39,7	36,7	33	30,9
Tốt	60	39,5	37,8	36,3	33	30	28,1
Khá	40	36,1	34,4	33	30,1	27,5	25,9
Thấp	0-40	<36,1	<34,4	<33	<30,1	<27,5	<25,9

Số liệu được in lại với sự cho phép của The Cooper Institute. Để biết thêm thông tin, xem www.CooperInstitute.org.

Xếp hạng FTP

Các bảng này bao gồm các phân loại cho các số liệu ước tính về ngưỡng công suất hoạt động thể lực (functional threshold power, FTP) theo giới tính.

Nữ	Watt trên Kilôgam (W/kg)
Tuyệt vời	Lớn hơn hoặc bằng 4,30
Rất tốt	Từ 3,33 đến 4,29
Tốt	Từ 2,36 đến 3,32
Tạm được	Từ 1,90 đến 2,35
Không tập luyện	Nhỏ hơn 1,90

Nam	Watt trên Kilôgam (W/kg)
Tuyệt vời	Lớn hơn hoặc bằng 5,05
Rất tốt	Từ 3,93 đến 5,04
Tốt	Từ 2,79 đến 3,92
Tạm được	Từ 2,23 đến 2,78
Không tập luyện	Nhỏ hơn 2,23

Xếp hạng FTP dựa trên các nghiên cứu của Hunter Allen và Andrew Coggan, Giáo sư, Tập luyện và chạy đua với dụng cụ đo công suất (Boulder, CO: VeloPress, 2010).

Tính toán vùng nhịp tim

Vùng	% nhịp tim tối đa	Vận động chủ quan	Lợi ích
1	50–60%	Thoải mái, nhịp độ dễ dàng, thở nhịp nhàng	Luyện tập hiệu quả mức ban đầu, giảm ứng suất
2	60–70%	Nhịp độ thoải mái, hơi thở sâu hơn, cuộc đàm thoại có thể thực hiện được	Luyện tập tim mạch cơ bản, nhịp độ phục hồi tốt
3	70–80%	Nhịp độ vừa phải, khó khăn hơn để giữ cuộc đàm thoại	Khả năng hiếu khí được cải thiện, luyện tập tim mạch tối ưu
4	80–90%	Nhịp độ nhanh và khó thở, hơi thở mạnh	Khả năng hiếu khí và ngưỡng được cải thiện, tốc độ được cải thiện
5	90–100%	Nhịp độ chạy nước rút, không chịu đựng được trong khoảng thời gian dài, khó thở	Cải thiện khả năng yếm khí, độ bền cơ bắp và tăng công suất

Kích cỡ và chu vi bánh xe

Cảm biến tốc độ của bạn tự động phát hiện kích thước bánh xe của bạn. Nếu cần, bạn có thể nhập chu trình bánh xe theo cách thủ công trong cài đặt cảm biến tốc độ.

Kích thước lốp xe được đánh dấu trên cả hai mặt của lốp xe. Đây không phải là một danh sách toàn diện. Bạn cũng có thể đo chu vi của bánh xe hoặc sử dụng một trong các cách tính có sẵn trên internet.

Kích cỡ bánh xe	Chu vi bánh xe (mm)
20 × 1,75	1515
20 × 1-3/8	1615
22 × 1-3/8	1770
22 × 1-1/2	1785
24 × 1	1753
24 × 3/4 Tubular	1785
24 × 1-1/8	1795
24 × 1,75	1890
24 × 1-1/4	1905
24 × 2,00	1925
24 × 2,125	1965
26 × 7/8	1920
26 × 1-1,0	1913
26 × 1	1952
26 × 1,25	1953
26 × 1-1/8	1970
26 × 1,40	2005
26 × 1,50	2010
26 × 1,75	2023
26 × 1,95	2050
26 × 2,00	2055
26 × 1-3/8	2068
26 × 2,10	2068
26 × 2,125	2070
26 × 2,35	2083
26 × 1-1/2	2100
26 × 3,00	2170
27 × 1	2145
27 × 1-1/8	2155
27 × 1-1/4	2161
27 × 1-3/8	2169
29 x 2,1	2288
29 x 2,2	2298
29 x 2,3	2326
650 x 20C	1938
650 x 23C	1944
650 × 35A	2090
650 × 38B	2105
650 × 38A	2125
700 × 18C	2070

Kích cỡ bánh xe	Chu vi bánh xe (mm)
700 × 19C	2080
700 × 20C	2086
700 × 23C	2096
700 × 25C	2105
700C Tubular	2130
700 × 28C	2136
700 × 30C	2146
700 × 32C	2155
700 × 35C	2168
700 × 38C	2180
700 × 40C	2200
700 × 44C	2235
700 × 45C	2242
700 × 47C	2268

support.Garmin.com/vi-VN



October 2019
190-02514-2G Rev. A